BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ TP. HCM

ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP

TRANG PHỤC ỨNG DỤNG , Ý TƯỞNG HOA VĂN BAROQUE-THẾ KỶ 17

Ngành : MỸ THUẬT CÔNG NGHỆ

Chuyên ngành : THIẾT KẾ THỜI TRANG

Giảng viên hướng dẫn : Lương Thị Minh Hoa

Sinh viên thực hiện : Triệu Thị Thu Dung

MSSV: 107401142 : Lớp: 07DTT

TP. Hồ Chí Minh: Ngày 28 Tháng 6, Năm 2011

HUTECH

Lời cảm ơn

Với sự giúp đỡ , chỉ bảo tận tình của các thầy cô và các bạn , Tôi đã hoàn thành được đồ án tốt nghiệp Chuyên ngành thiết kế thời trang của mình.

Tôi xin gửi lời cảm ơn tới các thầy cô trong khoa thiết kế thời trang và đặc biệt tôi xin được gửi đến sự biết ơn sâu sắc và lời cảm ơn chân thành nhất tới cô Lương Thị Minh Hoa đã tận tình hướng dẫn và giúp đỡ tôi tận tình trong xuất quá trình thực hiện đồ án.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn.

Hồ Chí Minh,Ngày…,Tháng…,Năm 2011

Sinh Viên : Triệu Thị Thu Dung

HUTECH

Mục lục

1 Lời mở đầu

2: Lý do chọn đề tài

2.1 Lý do cá nhân

2.2Lý do xã hội

2.3Mục tiêu của đề tài

3: Phương pháp nghiên cứu

3.1:Nghiên cứu về Baroque và hoa văn Baroque

3.1.1.Tìm hiểu Baroque

3.1.1.1:Sự ra đời:

3.1.1.2Bối cảnh lịch sử.

3.1.1.3Đời sống xã hội

3.1.1.4 Một vài truyền thống trang phục đặc thù

3.1.2Sự phát triển của thời kì Barốc

3.1.2.1Kiến trúc

3.1.2.2Hội họa

3.1.2.3Âm nhạc

3.1.3Đặc điểm nhận dạng Baroque

3.1.3.1Hoa văn và màu sắc

3.1.3.2Cấu trúc trang phục

3.1.2.3Trang sức

3.1.4Tìm hiểu về hoa văn Baroque

HUTECH

3.1.4.1Hoa văn Baroque

3.1.4.1.1Hoa văn trong trang phục

3.1.4.1.2 : Hoa văn trong kiến trúc……32

3.1.4.1.3 : Hoa văn trong các vật dụng ……32

3.1.4.1.4 : Hoa văn trong trang sức……..32

3.1.4.1.5 : Hoa văn trong nội thất……..32

3.1.2.2Ứng dụng của hoa văn Baroque……...33

3.2:Phương pháp nghiên cứu Design……34

3.2.1 : Xu hướng thời trang thu đông 2011/2012……..34

3.2.2 : Màu sắc thu đông 2011/2012……37

3.2.3 : Xu hướng thời trang tóc 2011……39

3.2.4 : Xu hướng thời trang giày 2011……40

3.2.5 : những nhà thiết kế cùng ý tưởng,phong cách……...41

3.3:Phương pháp nghiên cứu khoa học ……46

3.3.1 : Phom dáng trong bộ sưu tập……46

3.3.2 : Màu sắctrong bộ sưu tập……47

3.3.3 : Make up trong bộ sưu tập……48

3.3.4 : Phụ trang trong bộ sưu tập……48

3.3.4 : Chất liệu sử dụng trong bộ sưu tập……..49

4: Mẫu thiết kế……..50

4.1 : Mẫu phác thảo……51

4.2 : Ba mẫu may……71

HUTECH

4.2.1 : Mẫu một…… 72

4.2.1.1 : Mẫu phẳng…… ..73

4.2.1.2 : Rập…….74

4.2.1.3 : Bảng nghuyên phụ liệu ……75

4.2.1.4 : Sản phẩm…….76

4.2.2 :Mẫu hai……...77

4.2.2.1 : Mẫu phẳng……..78

4.2.2.2 : Rập……..79

4.2.2.3 : Mẫu thêu và kích thước thêu……80

4.2.2.4 : Bảng nghuyên phụ liệu ……...81

4.2.2.5 : Sản phẩm……82

4.2.3 : Mẫu ba……...83

4.2.3.1 : Mẫu phẳng……84

4.2.3.2 : Rập……85

4.2.2.3 : Mẫu thêu và kích thước thêu……86

4.2.3.4: Bảng nghuyên phụ liệu ……...87

4.2.3.5 : Sản phẩm ……88

5 : Kết luận……89

6:Tài liệu tham khảo……..90

1 : Lời mở đầu

HUTECH

Cuộc sống của con người ngày càng được cải thiện và nâng cao hơn thì nhu cầu cần thiết nhất là nhu cầu ăn mặc: Mặc để che nắng , mưa. Để giao tiếp xã hội . Mặc để có sự phân biệt trong xã hội.Để tự hoàn thiện bản thân .Để thể hiện cá tính của mình .Các sản phẩm thời trang khi xuất hiện trên thị trường trong nước cũng như nước ngoài được mọi người biết đến đều phải trải qua một quá trình nghiên cứu ,tìm tòi và sáng tạo của nhà thiết kế.Sản phẩm thời trang muốn đáp ứng được nhu cầu của con người thì đòi hỏi nhà thiết kế phải nghiên cứu sâu sắc để phù hợp với người sử dụng và mang tính thẩm mĩ cao .Sau quá trình nghiên cứu đề tài tốt nghiệp , tôi lấy ý tưởng từ hoa văn ,tinh thần của thời kỳ Baroque làm đề tài thường phục .

Đã trải qua rất nhiều thời kỳ, mỗi thời kỳ lại có nét đặc trưng riêng nhưng đều có sự liên kết. Thời kỳ Trung Cổ thì sự huy hoàng của nghệ thuật ,kiến trúc đã đi xuống thế vào đó là sự đè nén ,kìm cặp của tôn giáo đã làm mất đi những giá trị mà nó đã có. Sau thời kỳ trung cổ là thời kỳ phục hưng ,thời kỳ đánh dấu một bước ngoặt quan trọng của nghệ thuật .Tiếp đến thời kỳ Baroque đã đưa nghệ thuật lên một tầm cao mới.Sinh ra tại cái nôi Iatlia nhưng khi chuyển tới Pháp nó trưởng thành và phát triển rất nhanh chóng .Mặc dù đã trải qua nhiều thế kỷ nhưng Baroque vẫn được nhắc đến và ứng dụng trong ngày nay .Trong đó hoa văn là một ứng dụng cao nhất ,đã không ít nhà thiết kế lấy ý tưởng này trong sáng tác của mình.Trong bộ sưu tập này tôi lấy ý tưởng từ hoa văn ,tinh thần của thời kỳ Baroque làm cảm hứng để sáng tác ra trang phục vừa mang tính hiện đại nhưng vẫn giữ được giá trị tinh thần của thời kỳ đó .Bản thân là sinh viên theo học ngành thời trang tôi nhận thấy mình đang có cơ hội được thử sức sáng tạo và qua việc tìm hiểu hoa văn Barốc tôi có sự hiểu biết thêm về một thời kỳ huy hoàng và sự uốn lượng đường nét rất mạnh mẽ trong mỗi hoa văn thể hiện đúng giá trị tinh thần,cái tôi rất mãnh liệt của con người thời kỳ đó, rất khác biệt .Càng tìm hiểu tôi càng thấy hứng thú và muốn sáng tạo ra những trang phục mới phù hợp với thời đại dựa trên tinh thần đó , hoa văn đó .

Để sáng tác ra bộ sưu tập này tôi đã nghiên cứu rất kỹ về thời kỳ Baroque .Đầu tiên tôi nghiên cứu về ý tưởng ,sau đó tập chung nghiên cứu vẻ đẹp của hoa văn Barốc ,xem sự khác nhau giữa hoa văn Barốc với những hoa văn của thời kỳ khác ,tôi phân tích tìm hiểu kết cấu của hoa văn đó và tìm ra giá trị tinh thần trong mỗi đường nét hoa văn của thời kỳ đó .Sau đó tôi tìm hiểu xu hướng ,nhà thiết kế cùng ý tưởng ,cùng phong cách ,đưa ra from ,tìm biểu tượng chính để phát triển ra 20 mẫu thiết kế ,đưa ra màu sắc chất liệu trong bộ sưu tập ,Chọn ba mẫu thực hiện ,làm poster cho bộ sưu tập của mình ,thể hiện sản phẩm và cuối cùng là bước hoàn thiện

HUTECH

2: Lý do chọn đề tài

2.1Lý do cá nhân

Baroque sinh ra trong cuộc đấu tranh giữa hai bộ phận .Là một phong cách có thể cung cấp cho giáo hoàng chế độ quân chủng tuyệt đối chống lại nhiều phong trào cách mạng văn hóa,là biểu tượng của cải cách công giáo.

Hoa văn baroque là tất cả những gì không tuân theo quy luật ,là sự vận động liên tục , mang tính chất chuyển động mạnh mẽ.

Trong hoa văn Baroque ta thấy được quyền lực của cong người và sức mạnh chiến thắng.

2.2Lý do xã hội

Baroque là một thời kỳ chiếm vị trí quan trọng trong lịch sử thế giới.Nếu thời kỳ Phục hưng đánh dấu một bước ngoặt của nghệ thuật (di chứng của 300 năm kìm nén nghệ thuật)thì Baroque như là một chiếc lò xo kỳ vĩ đưa nghệ thuật lên một tầng cao mới.

Đề tài Baroque hay hoa văn Baroc được ứng dụng rất nhiều trong nghệ thuật :Nội thất ,kiến trúc ,thời trang..

2.3 Mục tiêu của đề tài

Bộ sưu tập sử dụng tinh thần ,đường lét hoa văn của Baroc làm họa tiết chính.

Bộ sưu tập dành cho nữ thanh niên độ tuổi từ 18 đến 30,hướng tới vẻ đẹp năng động khỏe khoắn nhưng vẫn khơi gợi đường cong hình thể.

3: Phương pháp nghiên cứu

3.1:Nghiên cứu về Baroque và hoa văn Baroque

3.1.1.Tìm hiểu Baroque

3.1.1.1Sự ra đời:

HUTECH



Baroque là một phong cách nghệ thuật bắt nguồn từ Phục Hưng Ý, sau đó lan ra khắp châu Âu và cả những thuộc địa ở Tân thế giới cho tới cuối thế kỷ 18. Nghệ thuật Baroque được đánh dấu bằng cuộc cách mạng ở thế kỷ 17 và mở đầu cho thời kỳ Khai Sáng. Baroque này nở nhờ và phát triển nhờ các nhận tố là nhà thờ, hoàng gia và tầng lớp thị dân. Nghệ thuật Baroque phát triện ở nhiều nơi thuộc châu Âu. Một trong những trung tâm lớn nhất là xứ Flandre, vùng đất ngày nay bao gồm Bỉ, Hà Lan và một phần nước Pháp. Rất nhiều họa sĩ Baroque nổi tiếng sinh sống ở xứ Flandre: Peter Paul Rubens, Rembrandt... Đây cũng là một thời kỳ hoàng kim

Nghệ thuật Baroque cũng không chỉ gói gọn trong hội họa. Nó phát triển cả trong điêu khắc, âm nhạc, kiến trúc, văn học..

Thời kỳ Baroque chiếm một vị trí quan trọng trong lịch sử thế giới. Galileo, Kepler và Newton tìm ra những lý thuyết mới để giải thích về vũ trụ. Trong âm nhạc, hội họa, kiến trúc và thời trang, những hoa văn trang trí cầu kỳ hoa mỹ trở thành thời thượng. Cả phụ nữ và đàn ông đều đội tóc giả và mặc trang phục viền đăng ten.

3.1.1.2:Bối cảnh lịch sử.

Các thế lực chính vào thế kỷ 17 tại Châu Âu là Pháp, Anh và Tây Ban Nha. Nước Ý vẫn bị chia thành những đơn vị chính trị nhỏ bị thống trị bởi những nước khác. Hà Lan không những thoát khỏi sự lệ thuộc vào Tây Ban Nha mà còn trở nên giàu có và thịnh vượng. Các

HUTECH

hoàng tử người Đức, thật ra là chỉ trong phạm vi của Đế Chế La Mã, là các thế lực tối cao, độc lập và được tự do tạo ra chiến tranh hay hòa bình.

Phong trào Phục Hưng trong nghệ thuật vào cuối thế kỷ 16 đã nhường chỗ cho chủ nghĩa cách điệu Mannerism. Phong cách cách điệu có nguồn gốc từ ở Florence và Rome nhưng cuối cùng lan rộng sang tận miền Trung và Bắc Âu. Phản kháng lại chủ nghĩa cổ điển hài hòa và chủ nghĩa tự nhiên lý tưởng trong nghệ thuật Phục Hưng, phong cách cách điệu quan tâm đến việc giải quyết những vấn đề nghệ thuật rắc rối, thí dụ như khắc họa cảnh khỏa thân trong những tư thế phức tạp. Hình ảnh người trong các tác phẩm của chủ nghĩa cách điệu thường có tay chân yểu điệu nhưng dài một cách kỳ quặc, đầu nhỏ, và nét mặt được cách điệu, trong khi tư thế của họ trông có vẻ khó khăn hoặc giả tạo không giống trong đời thực. Cách bài trí không gian theo chiều dài và chiều sâu trong phong cách Phục Hưng bị kéo dẹt ra và thật mơ hồ đến nỗi các hình ảnh xuất hiện như sự sắp đặt các hình dạng trước bối cảnh phẳng của những chiều không gian vô định. Những họa sĩ theo phong cách cách điệu tìm kiếm sự cải tiến liên tục của hình thể và khái niệm, đẩy lên đến đỉnh điểm sự cường điệu và đối nghịch. Phong cách cách điệu là chiếc cầu nối giữa phong cách Phục Hưng và phong cách Baroque và trong thế kỷ 17, người Ý một lần nữa lại dẫn đầu trong việc chuyển từ phong cách cách điệu sang phong cách Baroque đầy sức sống.

HUTECH



Baroque là một phong cách trong nghệ thuật đã sử dụng những chuyển động cường điệu và chi tiết rõ ràng, dễ hiểu để tạo ra kịch tính, sự căng thẳng, nét phong phú và hoành tráng từ điêu khắc, hội họa, văn chương và âm nhạc. Sự phổ biến và thành công của Baroque được Nhà Thờ Thiên Chúa Giáo khuyến khích khi họ xác định tính kịch tính của các họa sĩ theo phong cách Baroque có thể truyền đạt các chủ đề tôn giáo trong sự lôi kéo cảm xúc trực tiếp. Tầng lớp quý tộc thế tục cũng nhận ra phong cách kịch tính của kiến trúc và hội họa Baroque như là một phương tiện để gây ấn tượng cho khách mời và những đối thủ cạnh tranh tương lai. Các cung điện kiểu Baroque được xây dựng xung quanh hàng loạt lối vào của cung đình, phòng chờ, cầu thang hoành tráng, và những phòng khánh tiết ngày càng lộng lẫy. Nhiều hình thức nghệ thuật, âm nhạc, kiến trúc và văn chương gây cảm hứng cho nhau trong phong trào văn hóa Baroque.

3.1.1.3 Đời sống xã hội trong suốt thế kỷ XVII

3.1.1.3.1Cung điện của người Pháp.

Người Pháp tại Versailles là trung tâm các hoạt động của tầng lớp thượng lưu. Các quan lại

HUTECH

sống tại các Cung Điện, nơi ăn ở chỉ dành cho những người đứng đầu hoàng tộc, ngoại trừ chỗ trú ngụ của quân lính thì không được rộng rãi hoặc xa hoa; giới quan lại cũng sống tại nhà riêng của mình ở gần đó hoặc tại Paris. Những người có chức quyền đủ lớn sẽ có nhiệm vụ hầu Đức Vua thức dậy. Đức Vua sống

hầu hết cuộc đời mình một cách công khai, bao gồm cả việc mặc quần áo mỗi sáng. Đức Vua tự mặc quần, rồi người có chức vụ cao nhất tại đó sẽ trao cho ông áo sơ mi. Quá trình rửa mặt bao gồm lau mặt đức Vua bằng khăn cotton ngâm trong rượu thơm pha loãng - lau mặt bằng nước được xem là nguy hiểm. Nhà Vua rất ít khi tắm. Phần còn lại trong ngày cũng được nghi thức hóa như thế, các hoạt động của từng người sẽ được quy định bởi nghi thức hoàng cung. Các quy tắc thậm chí còn quản lý cả độ dài đuôi áo đầm phụ nữ.



3.1.1.3.2:Nước Anh

Nước Anh trong suốt triều đại của Charles I, cung điện ít quan trọng hơn trong triều đại của con trai ông là Charles II. Trong nửa đầu thế kỷ 17, nước Anh vẫn còn rất nhiều vùng nông thôn rộng lớn, và có rất nhiều quý tộc sống tại các vùng đất tổ tiên của mình tại thôn quê. Những thành viên Nghị Viện sống tại vùng quê đến Luân Đôn để dự các buổi họp Nghị Viện, nhưng họ trở về nhà ngay khi cuộc họp kết thúc. Những người khác sống tại nhà mình ở Luân Đôn hay tại các thị trấn. Sau khi Chiến Tranh Dân Sự kết thúc và trong suốt thời kỳ Liên Bang, cuộc sống vẫn tiếp tục tập trung chủ yếu tại các khu vực nông thôn, nhưng khi Charles II được phục vị trở lại ngai vàng, đời sống xã hội của tầng lớp thượng lưu bắt đầu tập trung tại kinh thành, và xã hội Luân Đôn trở nên quan trọng hơn với vai trò là nơi đứng đầu về thời trang.

3.1.1.3.3Hà Lan

Tại Hà Lan, nơi những cư dân thuộc tầng lớp trung lưu thịnh vượng ngày càng phát triển do sở thích kinh doanh của người Hà Lan, số lượng quần áo thuộc quyền sở hữu của một vài cá nhân là rất đáng kể. Ví dụ, của hồi môn cho con gái của một gia đình Amsterdam giàu có được kể lại là đến 150 cái áo sơ mi và 50 chiếc khăn quàng cổ. Một quả phụ thuộc tầng lớp thượng lưu vào đầu thế kỷ có tới 32 chiếc cổ áo xếp nếp khác nhau và theo kiểm kê tủ quần áo của trưởng một thị trấn, người ta thấy có tới 40 chiếc quần, 150 áo sơ mi, 150 cổ áo, 150 đôi cổ tay áo xếp nếp, 60 chiếc nón, 92 chiếc mũ đội ban đêm, 20 chiếc áo choàng dài mặc bình thường trong ngày, hàng tá áo ngủ và 35 đôi găng tay.

HUTECH



3.1.1.3.4Nước Mỹ

Trong số những người Puritan (Thanh Giáo) đầu tiên định cư tại Nước Anh Mới, người ta có thể nhận ra một thiểu số không hứng thú lắm với thời trang, sống trong điều kiện sống khá là nguyên thủy. Thật vậy, những cư dân đầu tiên định cư tại nước Mỹ đã thật sự sống trong những ngôi nhà tạm bợ với điều kiện sống rất khó khăn, nhưng điều này đã biến mất từ trước năm 1660 và được thay thế bằng những ngôi nhà kiên cố hơn. Những di vật của thời kỳ này cho thấy rằng một vài ngôi nhà được trang bị rất đầy đủ trong khi một số ngôi nhà khác lại có đồ nội thất giản dị hơn.

Trong một tờ hóa đơn hàng hóa của người Anh được vận chuyển đến Mỹ vào khoảng năm 1690 bao gồm rất nhiều phụ kiện và chất liệu hợp thời trang để may trang phục nam và áo đầm. Hàng hóa được liệt kê trong hóa đơn này bao gồm mũ nỉ và nón lưỡi trai cho đàn ông và các bé trai, thuốc nhuộm tóc, kính mắt, tóc giả, vớ len, ren, dây nịt, mũ trùm đầu, diềm tua

rua, mũ cornette (mũ giống các nữ tu hay đội) và mũ fontange (một loại mũ cao, hợp thời trang, có thắt dây ren và được trang trí bằng dây ruy băng), và đủ mọi loại chất liệu bao gồm "len xa xỉ", "lụa sọc mỏng", "lụa thượng hạng", và "camblette" (còn gọi là camlet – một loại chất liệu len). Cũng như có thêm nhiều loại chất liệu bình dân khác như vải kersey (một loại chất liệu len thô, mũi dệt to) màu nâu, xám và xám nâu; lensey-woolsey (một loại chất liệu bằng lanh và len), và vải cotton với các màu trắng, đỏ, xanh và vàng. Một phụ nữ giàu có được gởi cho một chiếc quạt lông với tay cầm bằng bạc và hai chiếc quạt đồi mồi, 200 mũi kim may và 5 thước vải trắng, dây câu cá bằng bạc, vải sarindin trơn (một loại chất liệu trắng), một chiếc áo choàng, một tấm da màu mận và hai chiếc dao ngà.

Những vị thủ lĩnh trong tôn giáo và trong đời thường không phải lúc nào cũng chấp nhận sự "xa xỉ phù du" này. Trong một vài cộng đồng, luật hạn chế tiêu dùng đã được thông qua bao gồm các điều khoản dành cho đàn ông lẫn đàn bà "không được mặc quần áo với hơn một đường xẻ trên mỗi tay áo và một đường xẻ nữa ở sau lưng". Thêu đục lỗ, thêu, mũ ren, cổ áo được trang trí bằng ren, và khăn choàng là những món bị cấm tiệt, và cổ áo xếp nếp, mũ lông hải ly, và những mái tóc giả uốn quăn, dài tới vai cũng cùng chung số phận.

3.1.1.4: Một vài truyền thống trang phục đặc thù.



Trang phục dành cho các tầng lớp thượng lưu vào thế kỷ 17 thường khá nhất quán từ nước này sang nước khác. Tuy nhiên, nếu nhìn xu hướng này trong phạm vi thế giới, chúng ta sẽ nhận thấy có sự phát triển của một số truyền thống trang phục đặc biệt. Tại Anh, trang phục của giới Puritan phản ánh giá trị tinh thần và chính trị của họ. Tại Tây Ban Nha, những phong cách thời trang đặc thù lại chính là kết quả của sự bảo thủ và từ chối thay đổi.



3.1.1.4.1Trang phục của người Puritan

Những mô tả của những nhà lịch sử hậu thế về sự bất hòa giữa người Puritan và Cavalier (Hoàng Gia) tại Anh hay hàm ý việc hai bên dùng phong cách ăn mặc để phân biệt lẫn nhau. Thực tế là người Puritan theo phong cách ăn mặc của hầu hết đại đa số quần chúng. Sự khác biệt giữa hai đảng phái này chủ yếu là trong mức độ ăn mặc. Phái Puritans đã làm giảm đi sự rườm rà quá mức của chiếc váy cũng như những bộ trang phục quá cầu kỳ không phù hợp với hoàn cảnh, trong khi phái Cavaliers và quý bà trong giới quý tộc thì lại coi trọng những bộ váy áo trang trí xa hoa với những màu sắc rực rỡ.

Trang phục của người Puritan thường được miêu tả là "có màu sắc buồn". Theo nghĩa chung, "màu sắc buồn" là những màu nâu xám. Những người giàu có thuộc phái Puritan thường mặc những bộ trang phục may bằng vải thượng hạng mặc dù màu sắc và trang trí nghèo nàn hơn những người láng giềng Cavalier của mình. Quân lính theo phe Puritan phải cắt tóc ngắn hơn và không được uốn quăn như người Cavaliers, vì vậy họ có biệt danh là "đầu tròn".

Phe Cavalier hay những người ủng hộ chế độ quân chủ thường đội những chiếc mũ rộng vành và có chóp bằng được trang trí bởi lông chim, trong khi phe Puritans thích đội những chiếc mũ có chóp cao, vành hẹp, nhưng cả hai phái đều không thích sự phung phí. Những người phụ nữ thuộc phái Puritan và Cavalier đều thích mang tạp dề mỗi ngày, nhưng những chiếc tạp dề của người Puritan thường ít hoa mỹ hơn như một quy luật.

Người Puritan định cư tại Mỹ mang theo phong cách thời trang Anh tại thời điểm mà họ lên thuyền ra đi, năm 1620. Cũng như những bản sao khác của Anh, giới tăng lữ của nước Mỹ ăn mặc đơn sơ và giản dị. Bất chấp việc giảng đạo của các tu sĩ và thời đại đòi hỏi những thông tin mới nhất để đi xuyên Đại Tây Dương, nhóm người thực dân này vẫn cố gắng bắt kịp những phát triển chính của thời trang châu Âu.

3.1.1.4.2.Trang phục của Tây Ban Nha

Mặc dù Tây Ban Nha từng là nước dẫn đầu về thời trang của Tây Âu trong suốt nửa cuối thế kỷ 16, nhưng từ đầu thế kỷ 17, phong cách thời trang Tây Ban Nha đã bắt đầu tụt hậu sau những nước khác. Người Tây Ban Nha có khuynh hướng bảo thủ hơn những nước láng giềng, và sự bảo thủ này đã có ảnh hưởng lớn đến việc kéo dài các phong cách thời trang cũ, ví dụ như họ vẫn mặc những chiếc cổ áo xếp nếp và chiếc váy phồng kiểu Tây Ban Nha (tiếng Tây Ban Nha là *verdugado*) thậm chí sau khi cả châu Âu đã từ bỏ chúng từ lâu.

Ngay cả vật dụng có tên *mantilla* của Tây Ban Nha, một chiếc mạng được dùng để che tóc gắn liền với trang phục Tây Ban Nha truyền thống và trở thành một phiên bản thu nhỏ của chiếc áo măng tô dành cho phụ nữ trong suốt thời kỳ Trung Cổ vẫn tiếp tục được sử dụng cho tới tận những thời gian sau đó. Truyền thống tại Tây Ban Nha rất mạnh và truyền thống chi phối độ dài của chiếc mạng tùy thuộc vào vị trí xã hội của người phụ nữ bao gồm cả góa phụ, phụ nữ đã có gia đình, hoặc một thiếu nữ chưa chồng. Trong một vài địa phương, một cô gái chưa chồng phải che mặt khi ra khỏi nhà. Phong tục này được lấy từ người Moors, những người đã thống trị Tây Ban Nha trong suốt một thời gian dài của thời kỳ Trung Cổ.

Nhưng loại trang phục đáng chú ý nhất trong cách ăn mặc của người Tây Ban Nha vào thế kỷ 17 lại chính là bộ trang phục mà mãi về sau mới được chấp nhận, đó là loại trang phục gần giống như chiếc áo đầm phồng rộng kiểu Pháp. Bị lạc hậu với phần còn lại của châu Âu sau thập niên thứ hai của thế kỷ 17, những phụ nữ Tây Ban Nha giàu có đã bắt kịp phong cách *guardinfante* (váy độn phồng hình oval). Váy có hình oval hơn là những chiếc váy phồng hình tròn kiểu Pháp, với kích thước rộng hơn từ cạnh này sang cạnh kia. Thân áo có thêm phần *basque* (phần kéo dài của thân áo xuống dưới đường eo), trùm lên phần trên của chiếc váy phồng. Đường vai của thân áo thường được may ngang và có đường cổ tương tự như trang phục của những nước châu Âu khác. Tay áo phồng và có xẻ để lộ vải lót có màu tương phản bên trong và thường kết thúc với cổ tay ôm sát. Với những chiếc áo này, phụ nữ thường mang những đôi giày *chopine* (giày đế bằng) cao với đế giày bằng gỗ hoặc bằng thân cây bần giúp họ trông cao hơn bù vào độ rộng của chiếc váy phồng oval guardinfante. Nhưng không phải phụ nữ Tây Ban Nha nào cũng mặc những chiếc váy quá rộng quá khổ này, chiếc váy được coi là biểu tượng của dòng dõi hoàng gia.

HUTECH

Phong cách thời trang dành cho đàn ông tại Tây Ban Nha thay đổi khá chậm. Người ta giữ lại cổ áo xếp nếp và quần có vẻ dài hơn so với các nước châu Âu khác. Tuy nhiên, phong cách thời trang dành cho đàn ông không bao giờ quá khác biệt giữa các vùng như của phụ nữ. Từ năm 1700, người Tây Ban Nha đã hòa nhập trở lại với giòng chảy chính của thời trang châu Âu.

3.1.2:Sự phát triển của Baroc

Bắt đầu từ khoảng năm 1600, nhu cầu về nghệ thuật mới dẫn đến những gì bây giờ được gọi là Baroque.Các canon ban hành tại Hội đồng Trent (1545-1563) mà các Giáo hội Công giáo La Mã giải quyết các nghệ thuật biểu hiện, bắt nguồn từ các cuộc cải cách Tin lành,



Sự hấp dẫn của phong cách Baroque biến ý thức từ dí dỏm trí tuệ phẩm chất, của thế kỷ 16 nghệ thuật với một kháng cáo nội tạng nhằm vào các giác quan. Nó sử dụng một hình tượng đó là trực tiếp, đơn giản, rõ ràng, và kịch tính. Nghệ thuật Baroque đã thu hút trên rộng và anh hùng xu hướng nhất định trong Annibale Carracci và vòng tròn của mình, và tìm thấy cảm hứng trong các nghệ sĩ khác như Caravaggio , và Federico Barocci ngày nay đôi khi được gọi là "tiền-Baroque.

ý tưởng tinh của Baroque cũng có thể được tìm thấy trong các công việc của Michelangelo vàCorreggio .

Một số song song nói chung trong âm nhạc làm cho các biểu hiện "Baroque âm nhạc" hữu ích. độ dài cụm từ tương phản, sự hài hòa và đối trọng lật đổ âm sắc , và dàn nhạc màu sắc đã xuất hiện mạnh mẽ hơn say mê tương tự với đơn giản, thể hiện ấn tượng mạnh mẽ trong thơ, mà rõ ràng, syncopated nhịp rộng thay thế cho xây dựng siêu hình enknotted similes làm việc của Mannerists như John Donne và hình ảnh đó là ảnh hưởng mạnh bởi sự phát triển hình ảnh trong bức tranh, có thể được cảm nhận ở John Milton 's Paradise Lost, một sử thi Baroque

Mặc dù Baroque được thay thế tại các trung tâm nhiều bởi các Rococo phong cách, bắt đầu ở Pháp vào cuối thập niên 1720, đặc biệt là đối với nội thất, tranh vẽ và nghệ thuật trang trí, kiến trúc Baroque vẫn còn là một phong cách khả thi cho đến khi sự ra đời của Neoclassicismtrong thế kỷ 18 sau đó.

Trong bức tranh, Baroque cử chỉ được rộng hơn so với những cử chỉ Mannerist: ít mơ hồ, ít phức tạp và bí ẩn, giống như các cử chỉ giai đoạn opera , một loại hình nghệ thuật Baroque lớn sử gia nghệ thuật, thường lành những người thâncó truyền thống nhấn mạnh rằng các phong cách Baroque tiến hóa trong một thời gian, trong đó Giáo Hội Công Giáo La Mã đã có phản ứng chống lại nhiều phong trào cách mạng văn hóa đã tạo ra một khoa học mới và các hình thức mới của tôn giáo , các cải cách . Nó đã được nói [1] rằng Baroque tượng đài là một phong cách mà có thể cung cấp cho các giáo hoàng , như thế tục chế độ quân chủ tuyệt đối , một chính thức, áp đặt cách diễn đạt có thể khôi phục lại uy tín của mình, tại thời điểm nào đó trở thành biểu tượng của Cải cách Công giáo . Cho dù đây là trường hợp hay không, nó đã được phát triển thành công ởRome , nơi mà kiến trúc Baroque mới rộng rãi các khu vực trung tâm với các phiên bản urbanistic có lẽ quan trọng nhất trong thời gian này.

3.1.2.1:Hội hoạ thời kỳ Baroque






Nghệ thuật trong thời Baroque tạo ra một cảm giác năng lượng, chuyển động và căng thẳng. Mạnh tương phản của ánh sáng và bóng tối và một số tiền vô hạn của không gian là hiển nhiên. Mạnh tâm linh và hiện thực thường hiện nay. "Các nghệ sĩ thường vẽ chân dung những nhân vật như cá nhân với cá tính riêng của họ, để nắm bắt các hoạt động bên trong của

tâm và vào vai niềm đam mê của linh hồn trên khuôn mặt của họ". Baroque theo phong cách Phục hưng xuống cấp và đã được nhiều phóng đại.

Do ảnh hưởng tương phản về cuộc sống và nghệ thuật của họ, Baroque họa sĩ sử dụng các yếu tố của nghệ thuật khác so với người tiền nhiệm của họ. Trong bức tranh, các dòng họ thường là khuếch tán, màu sắc đã được đơn sắc, và khoảng cách là vô hạn. Sự tương phản giữa ánh sáng và bóng cũng trở nên quan trọng.Magnificent họa sĩ đến từ khắp châu Âu, chặn cuộc gọi Đức và Anh. Cũng giống như thời kỳ Phục hưng, các họa sĩ Baroque trang trí nội thất của cung điện và nhà nguyện và tạo ra altarpieces lớn (Griedrich 92).

Bước sang thời kỳ Baroc, trung tâm hội hoạ phương Tây dần chuyển ra ngoài nước Ý sang Pháp và Hà Lan.

Từ sau khi giành độc lập khỏi Tây Ban Nha năm 1581, Cộng Hòa Hà Lan trải qua "Kỷ nguyên Vàng" - một thời kỳ tiến triển chưa từng thấy với những cây cọ kỳ tài như Rembrandt, Van Dyck, Vermeer, Hals v.v..



Anthony Van Dyck (1599-1641), danh họa xứ Flamand, từng là học trò của Piere Paul Rubens. Năm 1633 ông được mời lạm họa sỹ của vua Charles I nước Anh. Van Dyck thường được coi là người đặt nền móng cho trường phái chân dung của nước Anh.



Rembrandt van Rijn (1606-1669), một người Flamand khá đặc biệt so với phần lớn các danh hoạ khác vì ông chưa bao giờ đặt chân tới nước Ý. Đây có lẽ là hoạ sĩ đa tài nhất của Hà Lan thế kỷ XVII. Ông vẽ đủ mọi thể loại: chân dung, khoả thân, sơn dầu, tranh khắc, và đủ mọi đề tài: lịch sử, tôn giáo, với một phong cách hiện thực sống động ít ai có thể sánh kịp. Ngày nay tranh của ông chủ yếu bày ở Bảo tàng Rijksmuseum (Amsterdam, Hà Lan).

HUTECH



Johannes Vermeer (1632-1675) cũng là một họa sỹ người Hà Lan. Ông sống chủ yếu tại quê nhà là thị trấn Delft và vẽ không nhiều tác phẩm. Năm 2003 đạo diễn Peter Webber đã cho dựng lại một phần cuộc đời Vermeer trong cuốn phim xuất sắc mang tên bức tranh GIRL WITH A PEARL EARRING (Cô gái đeo khuyên ngọc trai) với nữ diễn viên Scarlett Johansson.

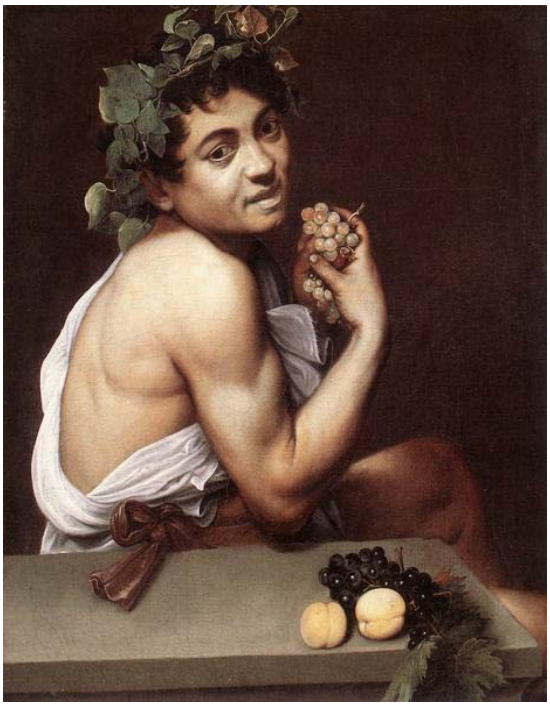
Tuy nhiên, cuộc đời của Vermeer dường như chưa bao giờ ổn định. Khi qua đời, ông để lại cho vợ và mười một người con một món nợ.



Sau khi bị lãng quên gần hai thế kỷ, năm 1866 nhà phê bình nghệ thuật người Pháp Thoré Bürger đã cho xuất bản một khảo luận về 66 bức tranh coi là của Vermeer (song chỉ có 35 bức được xác nhận). Từ đó, danh tiếng của Vermeer đã nổi lên nhanh chóng và hiện nay được đánh giá là một trong những họa sĩ vĩ đại nhất của thời kì đó. Ông nổi tiếng với cách xử lý và sử dụng điêu luyện ánh sáng trong các tác phẩm mang phong cách hiện thực của mình.



Frans Hals (khoảng 1580/85-1666), hoạ sĩ Hà Lan. Một trong những hoạ sĩ nổi tiếng về vẽ chân dung. Là hoạ sĩ Hà Lan đầu tiên không chịu ảnh hưởng của nghệ thuật Ý thời Phục Hưng. Cho tới 1640, ông vẽ màu tươi sáng, sau đó thiên về đen và trắng nhiều hơn trên nền nâu xám. Hanxơ có biệt tài thể hiện nụ cười tự nhiên của những thị dân đương thời, khác mọi hoạ sĩ. Ngày nay tranh của ông chủ yếu bày ở Bảo tàng Frans Hals Museum (Haarlem, Hà Lan).



Michelangelo Merisi da Caravaggio (1571-1610), danh họa Ý có tài năng sớm nở với các tác phẩm mới lạ nhưng chậm được thừa nhận. Ông chết khá trẻ, để lại giai thoại về những mối tình đồng tính luyến ái, tính khí dữ dằn và những đợt bị tống giam.



- Diego Velasquez (1599-1660), họa sĩ cung đình của vua Tây Ban Nha Philip IV, có ảnh hưởng rất lớn đến hội họa hiện thực và ấn tượng sau này. Các bức tranh vẽ trong thời kỳ 1617-1623 của Velazquez chịu ảnh hưởng đậm nét từ Caravaggio.



- Nicolas Poussin (1594-1665), một họa sĩ thuộc trường phái cổ điển. Các tác phẩm hội họa của ông chủ yếu gồm tranh phong cảnh giàu chất trữ tình, thường có nét vẽ trong sáng, cấu trúc và trật tự khoáng đạt, màu sắc phong phú và đa dạng. Cho đến thế kỷ 20, Poussin vẫn là một trong những nguồn cảm hứng sáng tạo cho những họa sĩ phái Tân cổ điển như Jacques-Louis David và thậm chí cả họa sĩ phái Hậu ấn tượng Paul Cézanne. Poussin dành phần lớn thời gian sự nghiệp tại Roma, chỉ trừ một khoảng thời gian ngắn khi Hồng y Richelieu yêu cầu ông trở lại Pháp làm họa sĩ cho nhà vua.



Charles le Brun (1619-1690) hoạ sĩ cung đình của ông vua "Mặt trời" Louis XIV. Ông từng chịu trách nhiệm trang trí phòng trưng bày mang tên thần mặt trời Apollo nay thuộc bảo tàng Louvre và phòng Gương xa hoa ở cung điện Versailles.



- Philippe de Champaigne (1602-1674).

3.1.2.2:Kiến trúc BAROQUE







Kiến trúc Baroque ra đời trong thời kỳ hồi sinh của nghệ thuật (kỳ phục hưng "

Rennaissence") nên nó đã quẳng đi bộ áo già nua, ảm đạm, đơn sắc mà thời Trung cổ đã khoác lên cho nó, thay vào đó là một bộ cánh mới sặc sỡ diêm dúa và tràn đày tính thi ca.
Nghệ thuật Baroque nói chung và Kiến trúc Baroque nói riêng bắt nguồn từ phong trào Chống cải cách của giáo hội Roma, thế kỉ XVII. Bắt đầu thứ t,k XIII trong giáo hội của nhà thờ có một bộ phận nhận thấy sự mục nát của nhà thờ nên đã kêu gọi cải cách tôn giáo, cuộc đấu tranh giữa 2 lực lượng này rất gay go, chia nội bộ giáo hội ra làm 2 phái Một bộ phận nhỏ đi theo cải cách gọi là Đạo tin lành,

Bộ phận còn lại là Đạo thiên chúa chính thống, mặc dù cả 2 đạo đều thờ CHúa.
Đến t,k XVI, Đạo thiên chúa chính thống mới chiến thắng Đạo tin lành bằng vũ lực, tuy nhiên sự chống đối vẫn lan rộng. Giáo hội Thiên chúa giáo đã đưa ra một số chương trình chống cải cách tôn giáo nhằm mở rộng thanh thế, uy tín cho nhà thờ. Tất cả các ngành nghệ thuật được triển khai vào công chúng.
Dưới sự chỉ đạo của Giáo hoàng và giáo hội, ở Roma đã hình thành phong cách kiến trúc mới gọi là Kiến Trúc Baroque, "Baroque" có nguồn gốc từ tiếng BỒ Đào Nha: "Barroco", tiếng Tây Ban Nha là "Barrueco" nghĩa là những viên ngọc ko có quy luật hay có hình thù kì dị. Là "tất cả những gì ko tuân theo các chuẩn mực về tỉ lệ, mà chiều theo tính khí bất thường của nghệ sĩ"

KT Ba Rốc là sự vận động liên tục của những bực tường uốn lượn, ấn tượng trong KT Baroque được thấy như trong nhà hát, đó là những ko gian kịch tính, những luồng ánh sáng chuyển động và sự vang lên của một âm thanh hoàn hảo. Sự uốn lượn của những bức tường với những MB hình oval, cả những góc nhỏ cũng hình oval, tất cả đều giàu trang trí là đặc điểm của nhà thờ Baroque.
Đặc điểm của KT Baroquelà không gian phức tạp và sự tạo ra ấn tượng bởi ánh sáng mà điểm nguồn của nó được giấu kín. Ngoài ra trong KT Ba Rốc các thức cột đều có kích thước lớn hơn và thường chồng cao hai tầng, cửa sổ lớn hình chữ nhật, một cửa bé hơn hình tròn, nửa tròn hay hình oval. Nghệ thuật Ba Rốc thường sử dụng loại cột thân vặn để phá vỡ cái cứng nhắc của thể thức kiến trúc mà thời Phục Hưng đã thừa hưởng của Hy Lạp, La Mã cổ đại.
Nền KT Barpque là sự kết hợp chặt chẽ giữa các kiến trúc sư, các nhà điêu khắc, các nhà hội họa, họ cùng tạo ra một kết quả thống nhất và nhấn mạnh hiệu quả ảo ảnh với mục đích làm cho chiều sâu sâu hơn, chiều dài dài hơn.

HUTECH

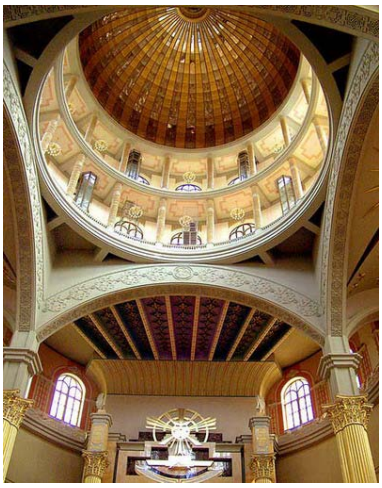


Kiến trúc Baroque là sự vận động liên tục của những bức tường uốn lượn đầy ấn tượng. Lối kiến trúc này thường được thấy trong nhà hát, nhà thờ bằng những không gian kịch tính vốn là kết quả của sự kết hợp chặt chẽ giữa các kiến trúc sư, các nhà điêu khắc, các nhà hội họa cùng tạo ra một kết quả thống nhất và nhấn mạnh hiệu quả ảo ảnh với mục đích làm cho chiều sâu sâu hơn, chiều dài dài hơn, những luồng ánh sáng chuyển động và sự âm vang của âm thanh khi được phát ra dù chỉ là một tiếng động rất nhỏ. Hình oval là hình chủ đạo của lối kiến trúc đòi hỏi sự tỉ mỉ, chi tiết và cầu kỳ này, nó xuất hiện hầu như ở tất cả mọi nơi, từ nét uốn lượn của những dãy tường dài đến cái góc nhỏ khuất cao trên trần.



Kiến trúc Baroque tạo ra những không gian phức tạp và những luồng ánh sáng kỳ bí được chiếu khắp nơi mà người ta không thể nào tìm ra được điểm xuất phát của ánh sáng đó. Ngoài ra, người ta còn nhận biết được kiểu kiến trúc này thông qua các thức cột có kích

thước lớn và thường chồng cao hai tầng, cửa sổ lớn hình chữ nhật, một cửa bé hơn hình tròn, nửa tròn hay hình oval. Nghệ thuật kiến trúc Baroque đi ngược lại với lối nghệ thuật kiến trúc thời Phục Hưng cứng nhắc vốn được thừa hưởng của Hy Lạp, La Mã cổ đại.



3.1.2.3:Âm nhạc Thời kì Baroque (1600 – 1700)



Thời kỳ Baroque trong âm nhạc được tính từ năm 1600 đến 1750, năm mất của nhà soạn nhạc vĩ đại J.S.Bach. Trong nghệ thuật, phong cách baroque mang tính hoành tráng. Trong âm nhạc, phong cách này được thể hiện ở cấu trúc tác phẩm nhiều chương, quy mô. Đây là lúc ra đời của nhịp, phách. Các tác phẩm baroque thường được bắt đầu bằng một phách lấy đà theo sau một dấu lặng tạo nên cảm giác nối tiếp từ một tác phẩm khác. Đầu thời kỳ Baroque đã có sự thay đổi từ kỹ thuật viết nhiều dạng ca tương phản nhưng biệt lập sang kỹ thuật sử dụng một dạng ca duy nhất, phụ đệm bằng những hợp âm. Sự thay đổi từ bút pháp đa âm sang hòa âm như vậy đòi hỏi phải có một hệ thống thang âm (điệu thức) mới, dẫn đến việc thay thế hệ thống mode của Nhà thờ Cơng giáo Trung đại (Middle Age) bằng hệ thống âm thức trưởng – thứ.

Nhìn chung, đến thời kỳ Baroque, lần đầu tiên trong lịch sử âm nhạc cĩ hiện tượng khí nhạc dần chiếm địa vị ngang hàng với thanh nhạc, nhờ đó, thúc đẩy việc chế tạo các nhạc khí mới

HUTECH

và cải tiến các loại nhạc khí cũ. Càng ngày càng nhiều tác phẩm được viết riêng cho nhạc khí hơn. Do đó, cần phải trình diễn âm nhạc Baroque thật chính xác về tiết điệu. Ca sĩ thường phải hát những tác phẩm mà trong đó giọng người được sử dụng như nhạc khí (đặc biệt trong các tác phẩm của J.S.Bach, G.F.Händel).

Trong suốt thời kỳ Baroque, các nhạc sĩ tiếp tục phục vụ cho nhà thờ và tầng lớp giàu có. Giới tăng lữ và quý tộc thuê mướn nhạc sĩ dưới hình thức bảo trợ. Người bảo trợ trả thù lao cho nhạc sĩ theo từng tác phẩm, và có quyền yêu cầu anh ta viết loại nhạc mà họ thích. Điều này làm giới hạn quyền tự do sáng tạo của nhạc sĩ.
Những nhà soạn nhạc nổi tiếng trong thời kỳ Baroque gồm Johann Sebastian Bach, George Frederic Handel, Johann Pachelbel, Georg Phillip Telemann, Henry Purcell và Antonio Vivaldi.

Đặc điểm âm nhạc thời kỳ Baroque
Hình thức và thể loại: các vũ khúc rất phổ biến trong thời kỳ này. Ngoài ra còn có prelude, fugue, suite (tổ khúc), toccata và variation (biến tấu). Nhịp đôi và nhịp ba thường được sử dụng.
Hòa âm: 2 hoặc nhiều giai điệu được trình tấu cùng lúc, tạo thành một kết cấu âm nhạc gọi là đối âm. Hòa âm thường xuyên biến hóa. Điệu tính chủ yếu dựa trên trưởng và thứ.
Đàn phím: Chủ yếu là đàn clavichord, harpsichord, và organ.
Tiết tấu: Nhấn vào phách mạnh, nhịp lấy đà, và thường xuyên thay đổi. Nốt móc đơn, móc kép và chùm ba thường được sử dụng.
Phong cách: Dấu chia câu và ký hiệu diễn cảm không được sử dụng. Những câu nhạc nhanh thường được đàn liền tiếng (legato), những câu chậm hơn được đàn không liền tiếng (nonlegato). Dùng rất nhiều nốt hoa mỹ.

Các xu hướng của nhạc Baroque
Các nhạc sĩ như Johann Sebastian Bach đã tạo ra một xu hướng mới cho nhạc Baroque bằng các bản nhạc phức điệu, gồm nhiều bè kết hợp và nối tiếp nhau. Những giai điệu này thường có các nốt láy rền (trill) và láy nhanh. Hợp âm dùng để đệm cho 1 hoặc nhiều bè được sử dụng nhiều. Ngoài ra, các nhạc sĩ bắt đầu dùng các ký hiệu diễn tả cường độ và tốc độ trong bản nhạc. Biểu diễn ứng tác (improvisation) cũng rất phổ biến, ngay cả trong nhạc nhà thờ. Sau cùng, các nhạc sĩ bắt đầu dùng âm nhạc để thể hiện những cảm xúc vui, buồn, giận dữ.
Thanh nhạc
Thời kỳ Baroque chứng kiến sự ra đời của thể loại nhạc kịch (opera). Một vở opera có sự kết hợp của âm nhạc, diễn xuất, cảnh trí, phục trang và đạo cụ. Các diễn viên hát theo kịch bản. Một số vở opera có tính chất chính kịch (opera seria), một số vở mang sắc thái hài hước

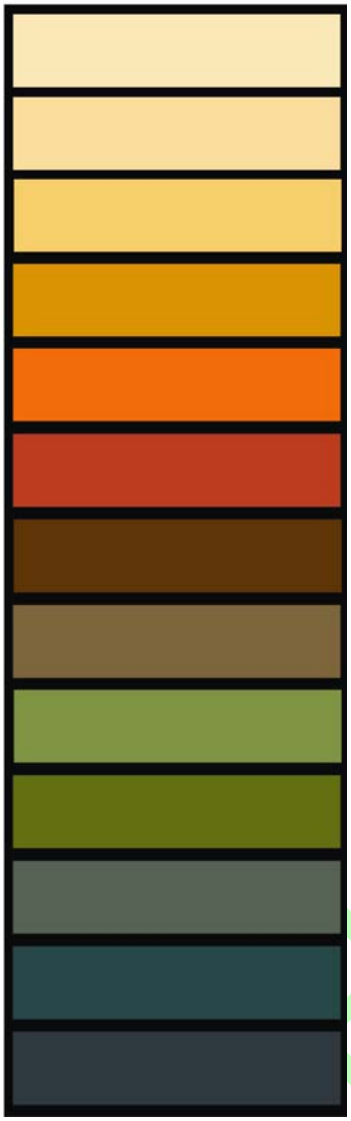
HUTECH

(opera buffa). Vở opera đầu tiên là Orfeo của nhạc sĩ Claudio Monteverdi.
Tương tự opera là thể loại cantata. Giống như opera, cantata gồm những bài hát (aria) và những đoạn hát nói (recitative) xen kẽ nhau. Tuy nhiên, trong cantata không có diễn xuất sân khấu.
Khí nhạc
Trong thời kỳ Baroque, khí nhạc trở thành quan trọng không kém thanh nhạc. Đây là giai đoạn nở rộ của các tác phẩm viết cho kèn flute, oboe, bassoon, trombone, trumpet, horn, viết cho đàn harpsichord và organ. Ống tiêu không còn phổ biến, đàn viol được thay thế bằng violin, viola và cello. Trống định âm (timpani) là nhạc cụ gõ duy nhất dùng trong các opera chính kịch.
Hầu hết các tác phẩm khí nhạc đều gồm vài đoạn hoặc vài chương có tính chất tương phản nhau. Concerto là một thể loại tiêu biểu. Concerto phát triển vào nửa cuối thế kỷ 17, do công lao của các nhạc sĩ người Ý như Torelli, Alessandro Scarlatti và Corelli. Chỉ trong vòng 25 năm, rất nhiều nhạc sĩ ở các nước khác đã thành công với thể loại concerto. Một trong những concerto nổi tiếng nhất là bản “Bốn mùa” của Antonio Vivaldi.

HUTECH

3.1.3:Đặc điểm nhận dạng Baroque

3.1.3.1Hoa văn và màu sắc







3.1.3.2Cấu trúc trang phục

Đội những chiếc mũ rộng vành và có chóp bằng được trang trí bởi lông chim.

Mặc những chiếc cổ áo xếp nếp và chiếc váy phồng.

Một chiếc mạng dùng để che tóc.

Váy độn phồng hình oval,váy có hình oval hơn là những chiếc váy phồng hình tròn kiểu Pháp với kích thước rộng hơn từ cạnh này sang cạch kia.thân áo có phần kéo dài kéo xuống dưới đường eo, trùm lên phần trên của chiếc váy phồng.Đường vay của thân áo thường được may ngang và có đường cổ .



Tay áo phồng và có xẻ để lộ vải lót có màu tương phản bên trong và thường kết thúc với cổ tay ôm sát.

Giày đế bằng cao làm bằng gỗ hoặc bằng thân cây bần giúp họ trông cao hơn bù vào độ rộng của chiếc váy .đó là những chiếc váy của dòng dõi hoàng gia.



3.1.3.3Trang sức



Trong thời gian khoảng 150 năm của thời kỳ Baroque nhiều phong cách khác nhau của đồ trang sức đã được tạo ra. Không chỉ làm chúng khác nhau theo thời gian ,nhưng có một số khác biệt .

Do thương mại quốc tế và thực dân của cải mở rộng ở nhinước Châu Âu và sự phong phú này tăng lên giữa các lớp phía trên dẫn đến sự gia tăng trong sản xuất đồ trang sức.

Trong suốt khoảng thời gian này không thiếu kim loại quý hoặc kim cương do những mỏ khám phá mỏ vàng , mỏ bạc ở Nam Mỹ và tuyến đường biển đến các mỏ kim cương nổi tiếng ở ấn độ . Mặc dù xuất hiện cuối thế kỷ 17 vai trò của nó như là sản xuất kim cương lớn đã sớm thực hiện trên các mỏ kim cương ở Brazil .
Trong thời kỳ này đồ trang sức chủ yếu là những sinh vật thần thoại. Trong các nước Công giáo miêu tả tôn giáo đã nằm trong số các mặt hàng trang sức yêu thích. Dây chuyền ngọc trai được đeo như một dải đơn, gần cổ và hoa tai ngọc trai được nhiều người mang như giọt .

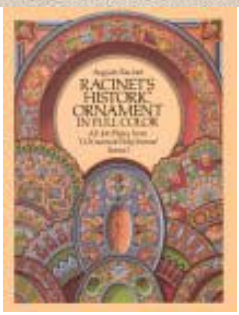
Từ khoảng năm 1630 đồng hồ và mặt dây chuyền đã trở thành thời trang .

Đến cuối thế kỷ 17 các nút thiết kế cũng đi vào thời trang thông qua các thiết kế của các thợ kim hoàng người Pháp và vẫn còn phổ biến trong suốt thế kỷ 18.

Phát minh của ngọc nhân tạo thêm cào đồ trang sức đá quý.

3.1.4. Tìm hiểu về hoa văn Baroque





3.1.4.1Hoa văn Baroque

Phong cách Baroque sinh ra trong cuộc đấu tranh giữa hai bộ phận , dưới sự chỉ đạo của giáo hoàng và giáo hội.Là một phong cách mà có thể cung cấp cho giáo hoàng chế độ quân chủng tuyệt đối chống lại nhiều phong trào cách mạng văn hóa ,tại thời điểm nào đó nó trở thành biểu tượng của cải cách công giáo .

Hoa văn Baroque là tất cả những gì không tuân theo quy luật hay các chuẩn mực về tỉ lệ .Là sự vận động liên tục ,uốn lượn , những luồng sáng chuyển động ,tạo ra không gian phức tạp.Hoa văn mang tính chất hùng biện và phong cách sân khấu ,thường dùng dể phô chương sức mạnh của nhà thờ và chính quyền chuyên chế .Nó tạo dựng nên một khám phá mới về hình dáng , ánh sáng và bóng tối với cướng độ manh . Là sự phức tạp và cầu kỳ .Ta thấy được quyền lực của con người và sức mạnh chiến thắng.

HUTECH



HUTECH

3.1.4.1.1 Hoa văn trong trang phục



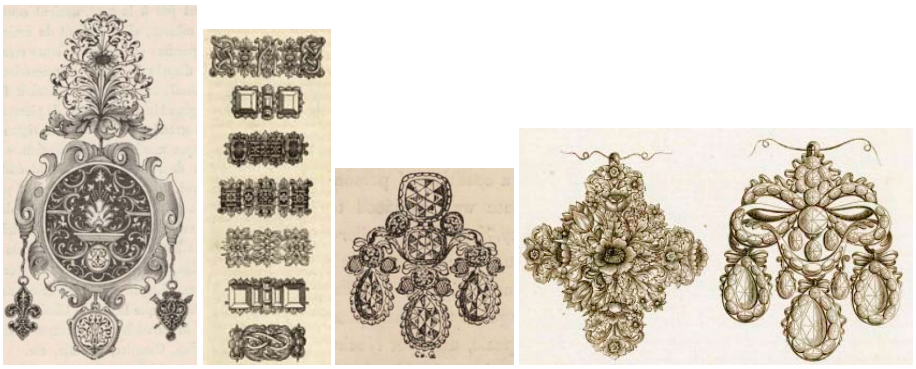


3.1.4.1.2Hoa văn trong kiến trúc

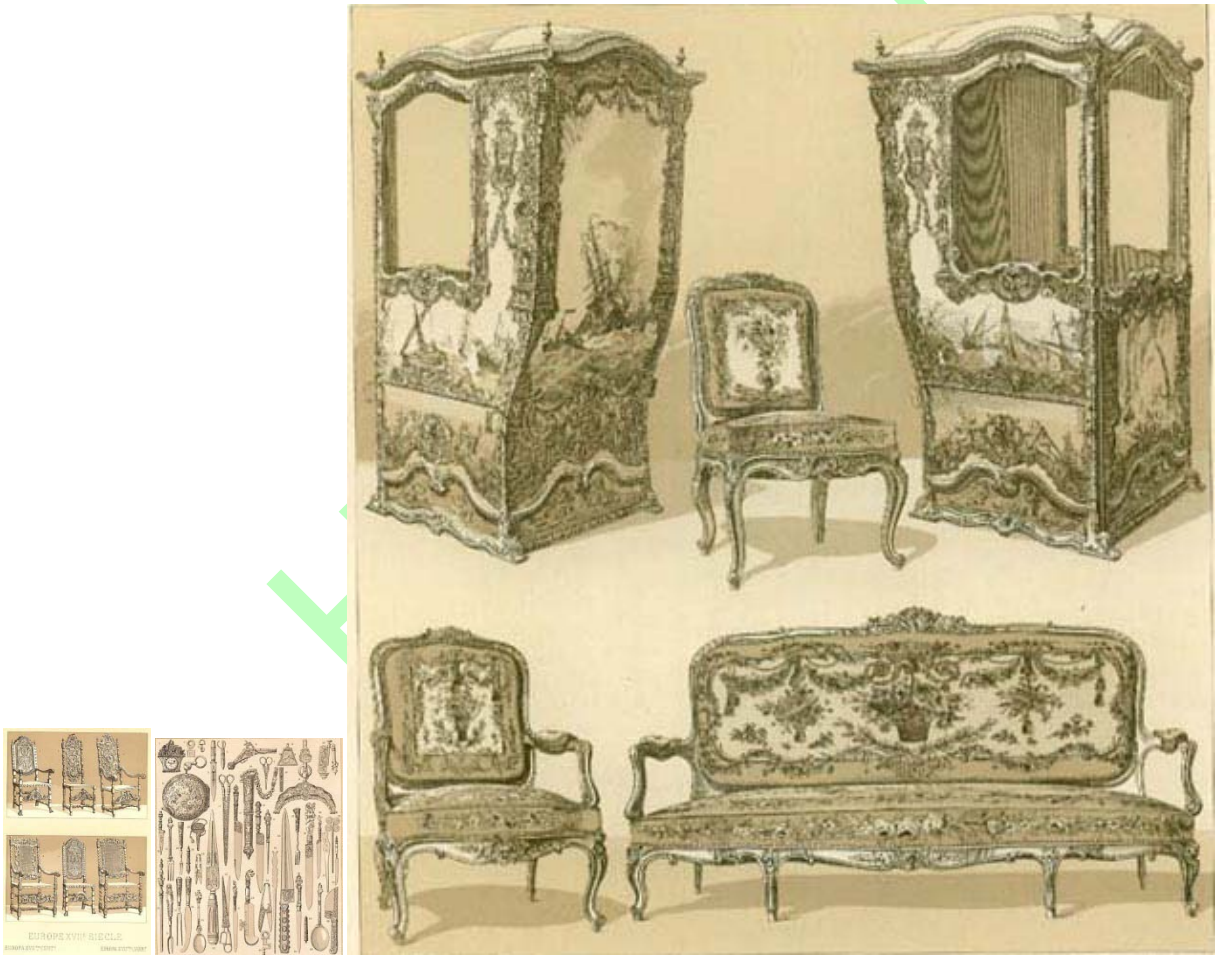




3.1.4.1.4Hoa văn trong trang sức

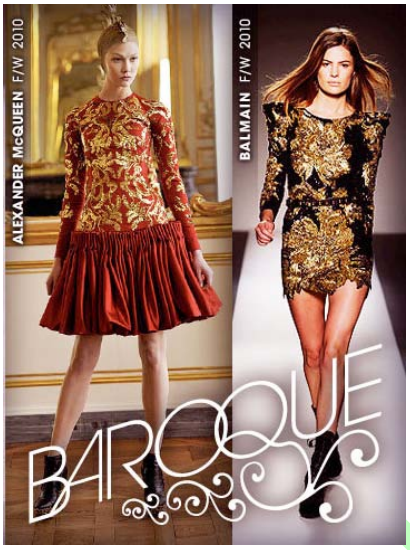


3.1.4.1.3Hoa văn trong các vật dụng hàng ngày



3.1.4.2Ứng dụng của hoa văn Baroc:







3.2:Phương pháp nghiên cứu Design

3.2.1Xu hướng thời trang thu đông 2011/2012

3.2.1.1 From kiểu balet



3.2.1.2Chất liệu ren



3.2.1.3Hàng dệt kim

HUTE



3.2.1.4Tua rua

HUTE



3.2.1.5Chất liệu lông



HUTECH

3.2.2Xu Hướng màu thu đông 2011/2012

Màu sắc nhẹ nhàng



Phụ kiện và trang phục sáng màu



Màu tía



Họa tiết in



Ánh kim (màu sắc long lánh)



Xanh đen



Màu trung tính



Bảng màu thu đông 2011/2012



CIFF
COPENHAGEN INTERNATIONAL FASHION FAIR

EXOTIC JUNK
THE NEO DISSIDENTS

WILD ANTI ESTABLISHMENT NEO PIRATES DISOBEDIENT DAZZLING
Who has never dreamt of a land of one's own, a paradise between earth and sea, voluntarily shipwrecked, to create one's own civilization, far from the restraints of urban world ? Our imaginations drawn to Easter Island, to the legendary shores of Hawaii, and then to inventing a new kind of esthetic.





3.2.3 : Xu hướng thời trang tóc 2011

3.2.4 : Xu hướng giày thu đông 2011

Giày ren



Giày bốt dây buộc



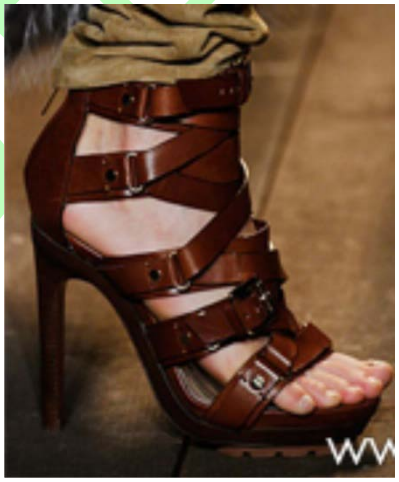
Giày bốt lông



Giày đế xuồng



Giày có khóa



Giày gót nhỏ



Giày cao gót nhọn

Giày bốt ống cao

Gót giày thấp và to

Sự kết hợp màu sắc







3.2.3 Nhà thiết kế cùng phong cách và ý tưởng

Alexander McQueen

HUTECH







ROBERTO CAVALLI







Emilio pucci







Yves Saint Laurent

HUTECH


Шедевром платье, Worth Couture by Giovanni Bedin; элегантные туфли с монограммой, Roger Vivier; серьги из белого золота с жемчугом, Mikimoto; золотое кольцо, David Yurman.
Прически: Yannick D'Yu'MAO. Макияж: Azumi Taguchi/Atelier for Make Up Forever. Маникюр: Ana Maria/ Artists by Timothy Priano. Ассистент фотографа: Kaira Takemura. Ассистенты стилиста: William Gripper, Laura Jones, Eyob Yohannes. Декоратор: Lou Asaro/ 11th Street Workshop. Продюсер: Елена Серова.
SHARIF HAMZA


Жакет из плетеной кожи, Maison Martin Margiela Artisanal; серьги из черного жемчуга, кольцо из белого золота с черным жемчугом и бриллиантами, все Mikimoto.
SHARIF HAMZA


Кружевное платье, расшитое блестками, Chanel Haute Couture; кружевная шляпа, расшитая блестками, J Smith Esquire; кольцо из белого золота с черным жемчугом и бриллиантами и браслет из черного жемчуга, все David Yurman.



Emilio pucci



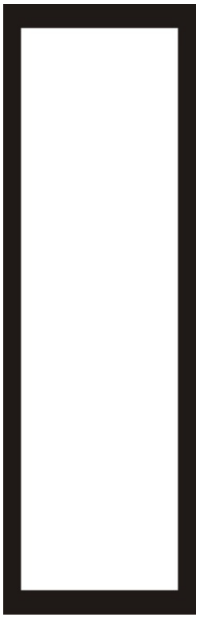


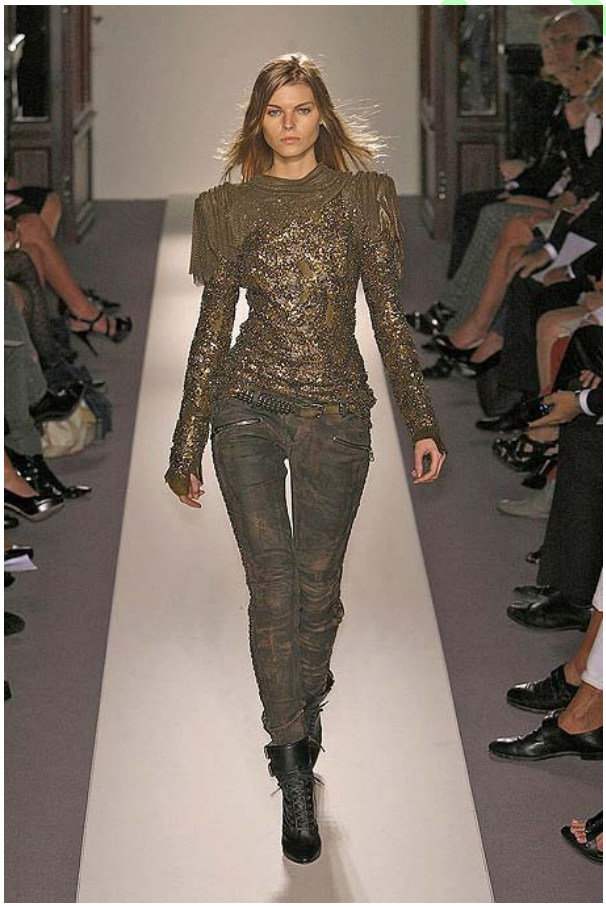

3.3:Phương pháp nghiên cứu khoa học

3.3.1 From dáng trang bst







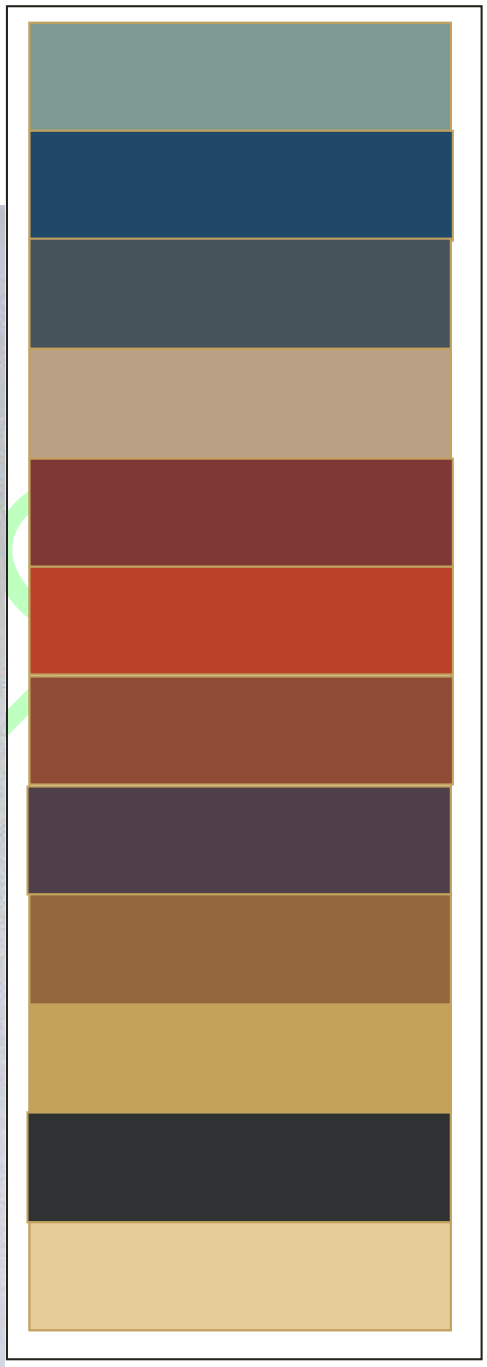






3.3.2Màu sắc trong bộ sưu tập





3.3.3Trang điểm và kiểu tóc trong bst





3.3.4 Phụ trang trong bộ sưu tập



3.3.5 Chất liệu sử dụng trong bộ sưu tập

4: Mẫu thiết kế

4.1 : Mẫu phác thảo

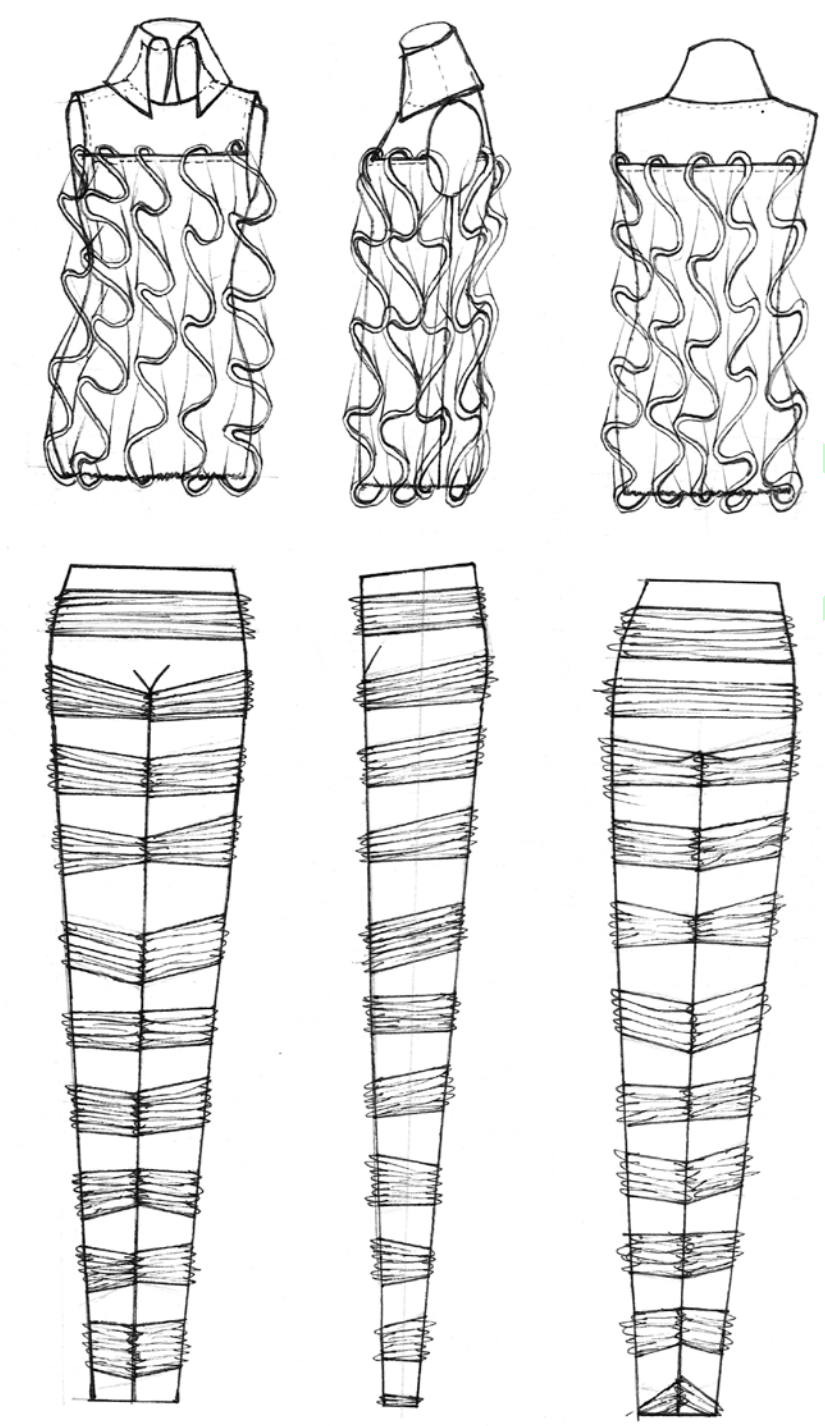
4.2 : Ba mẫu may

4.2.1 : Mẫu một

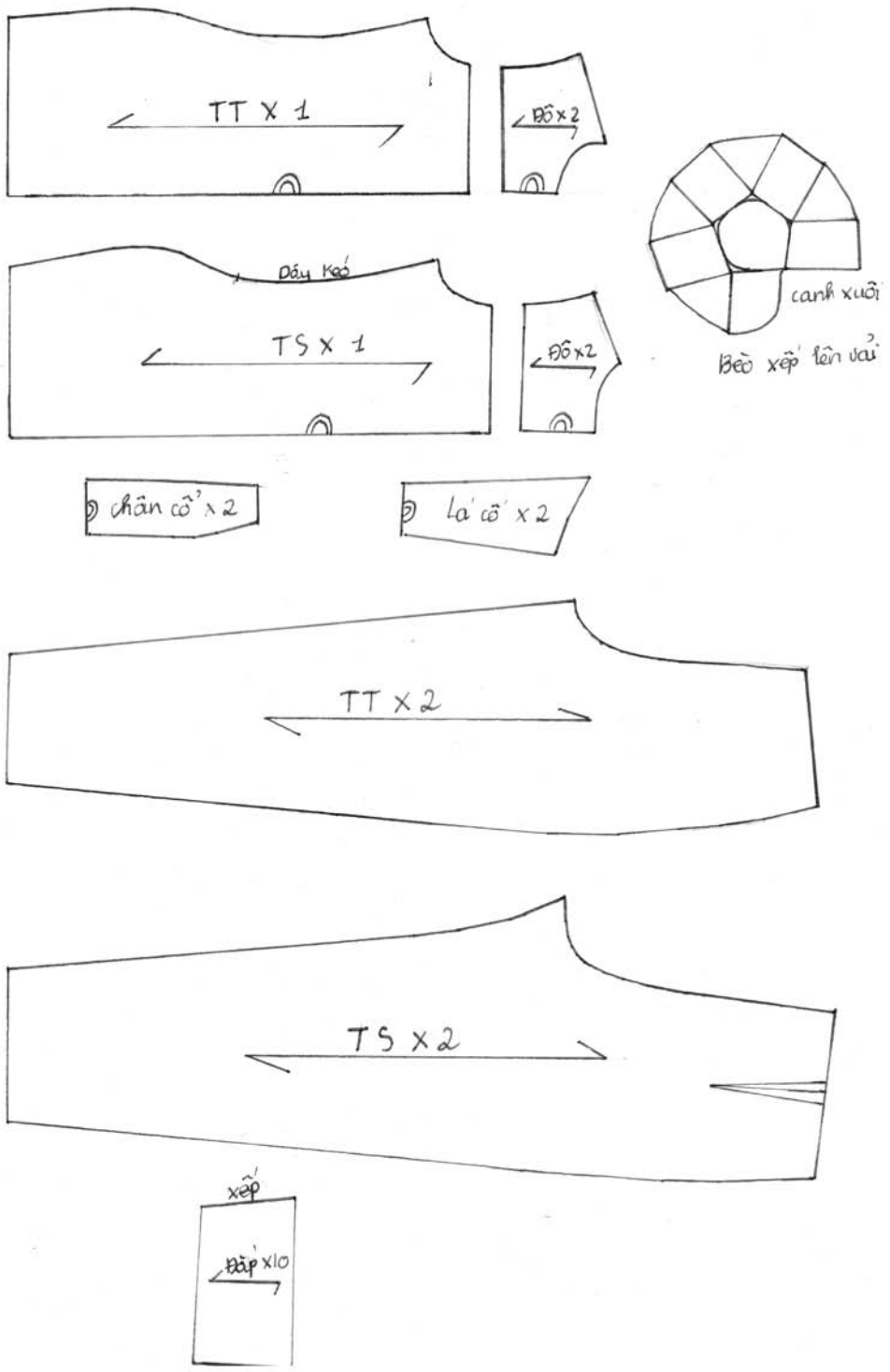
HUTECH



4.2.1.1 : Mẫu phẳng



4.2.1.2 : Rập


TT X 1
Đô x 2
Dây kéo
TS X 1
Đô x 2
canh xuôi
Bèo xếp lên vải
chân cổ x 2
la cổ x 2
TT X 2
TS X 2
xếp
Đắp x 10

4.2.1.3 : Bảng nghuyên phụ liệu



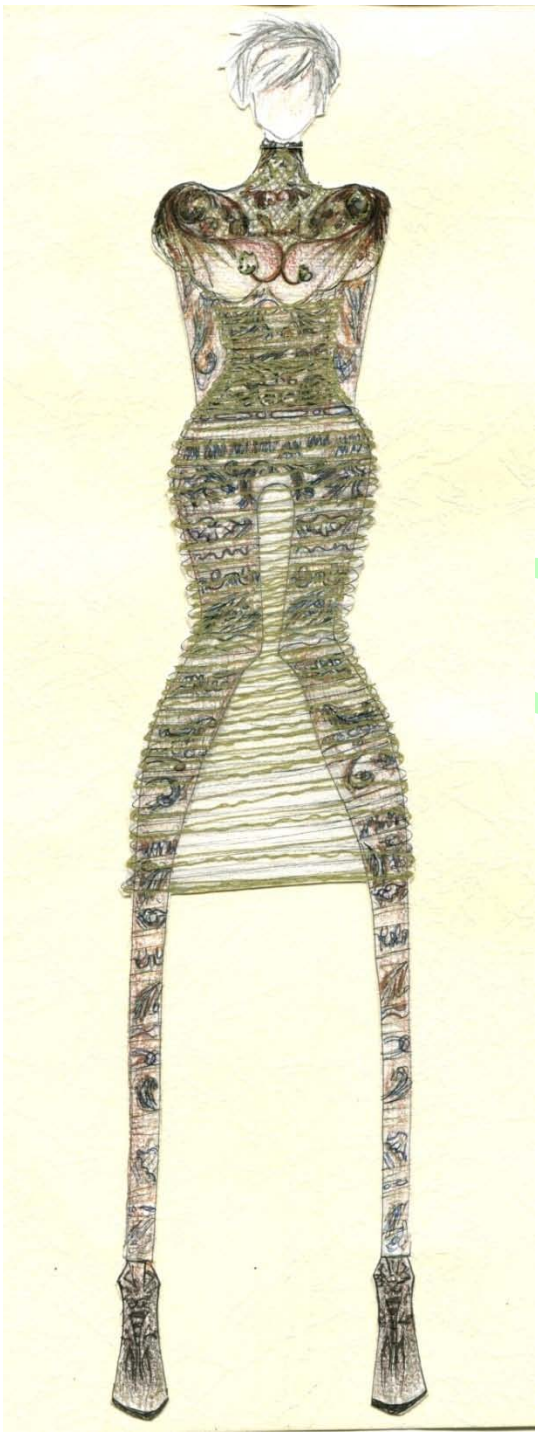
HUTECH

4.2.1.4 : Sản phẩm

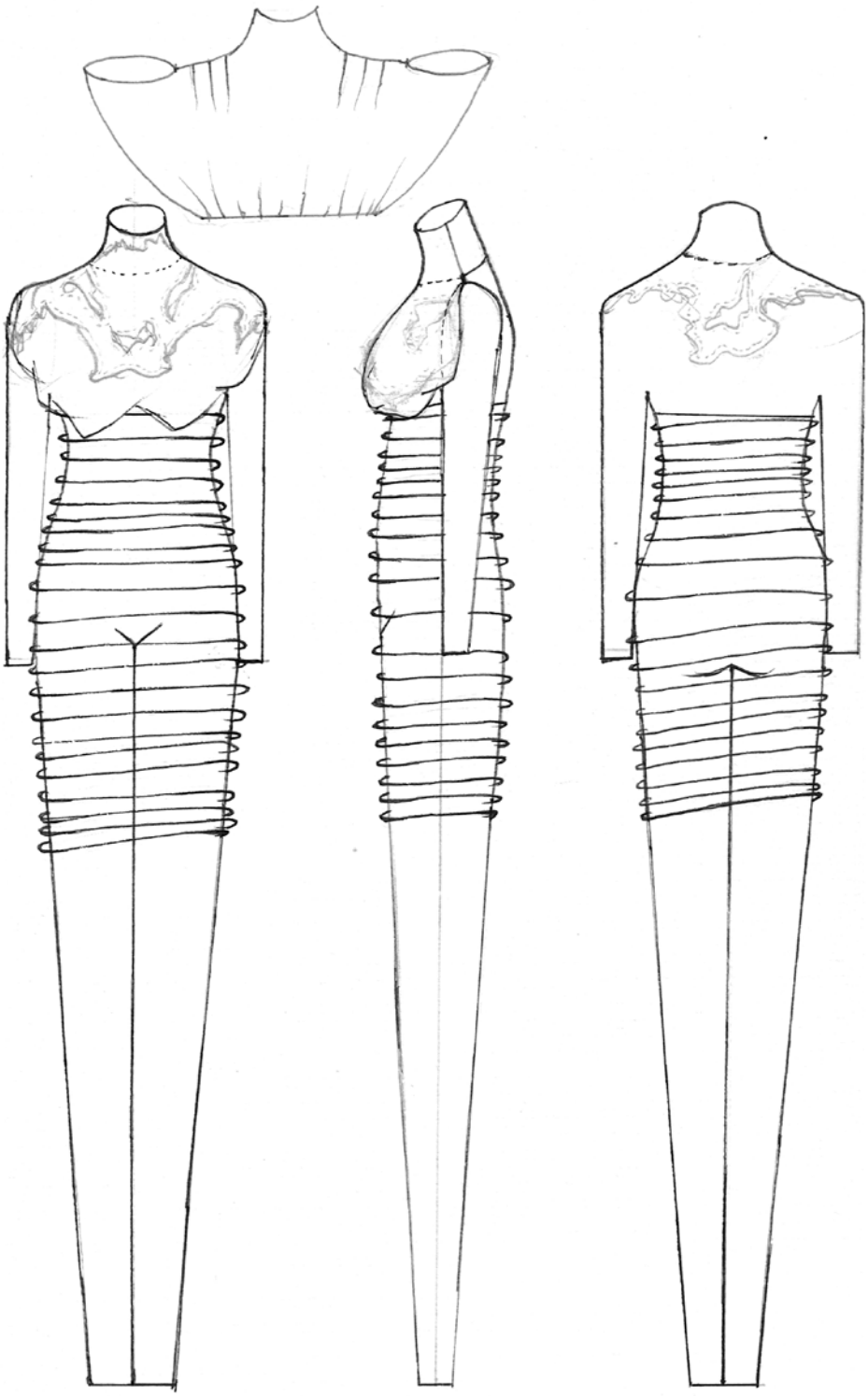


4.2.2 :Mẫu hai

HUTECH



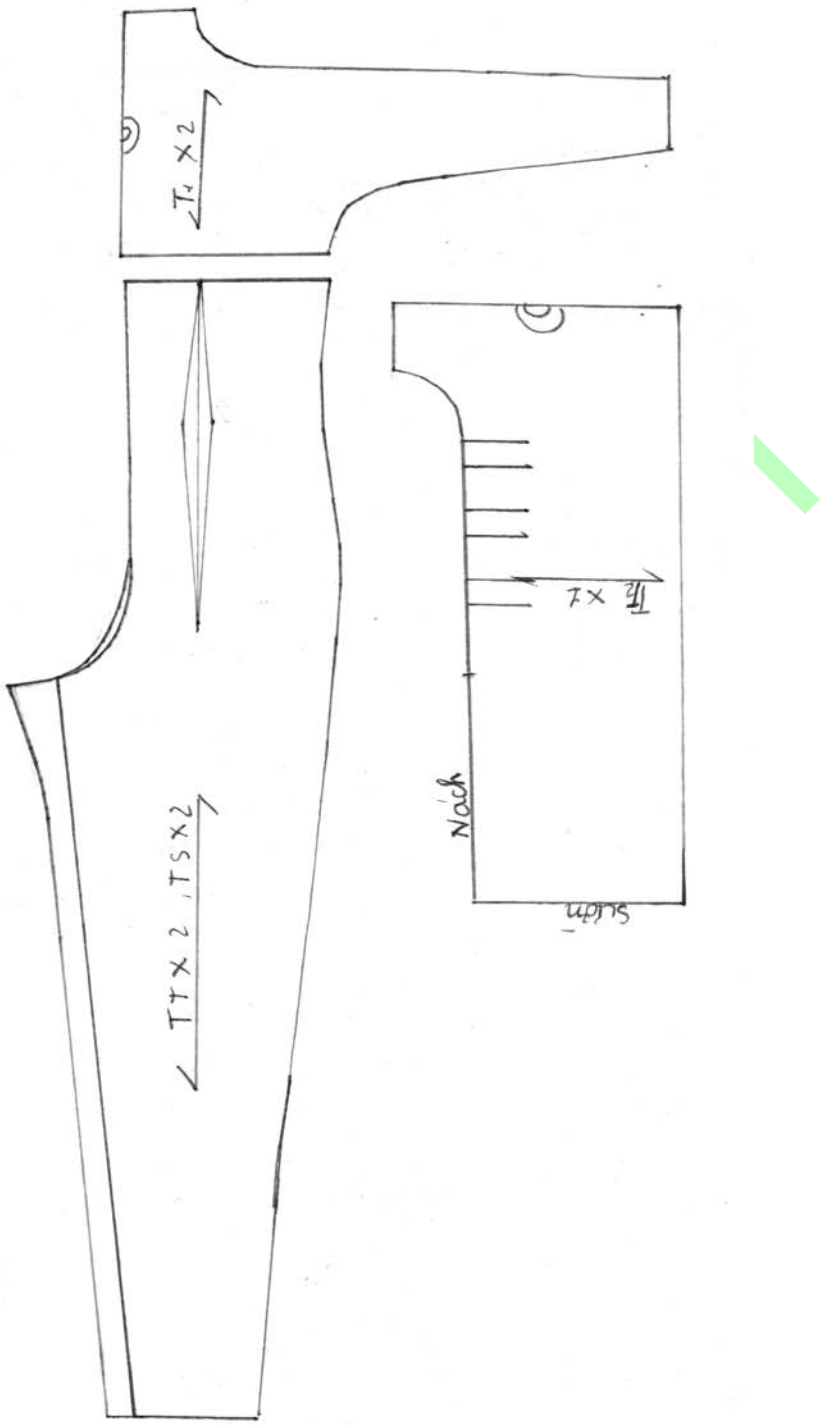
4.2.2.1 : Mẫu phẳng



HUTECH

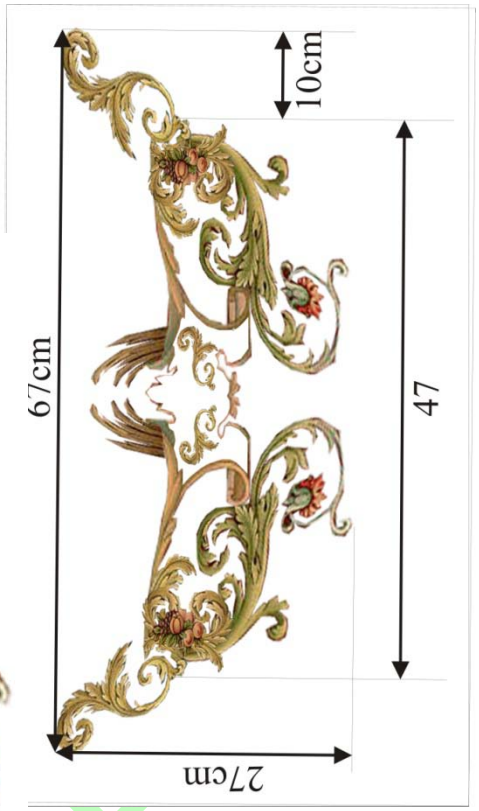
4.2.2.2 : Rập

HUTECH


T4 x 2
T7 x 2 , T5 x 2
T8 x 1
Nách
Sườn

4.2.2.3 : Mẫu thêu và kích thước thêu





HUTECH

4.2.2.4: Bảng nghuyên phụ liệu



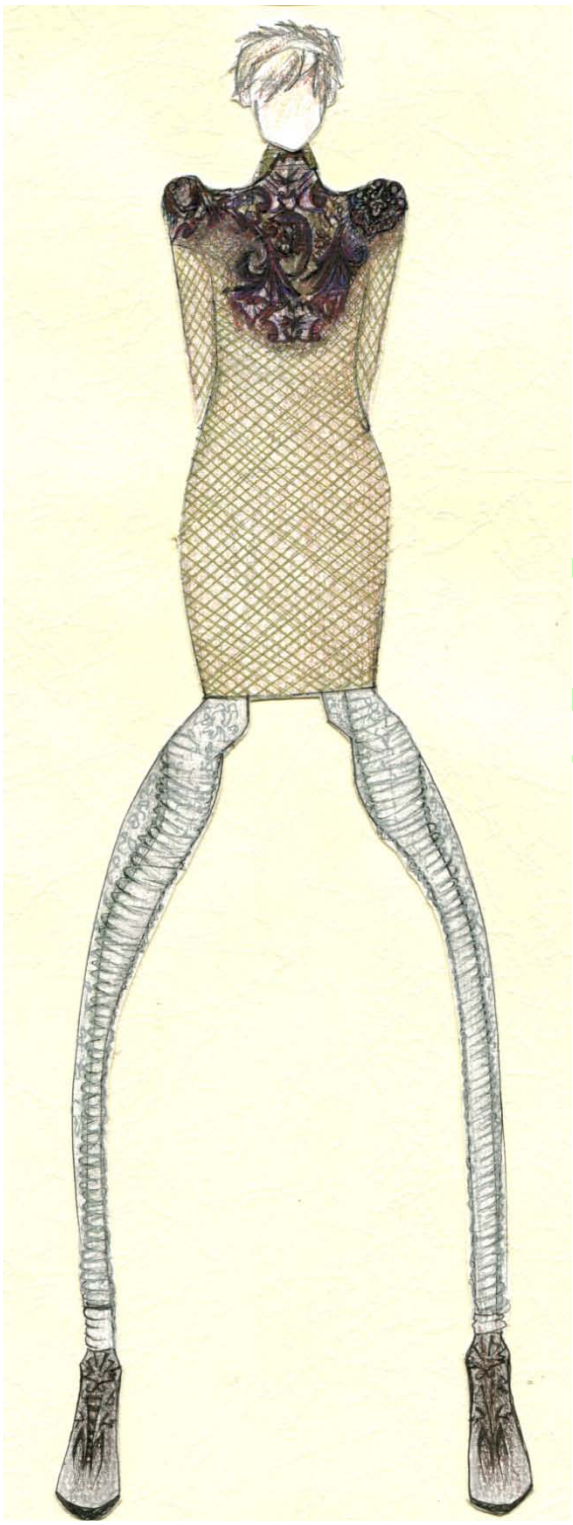
HUTECH

4.2.2.5 : Sản phẩm

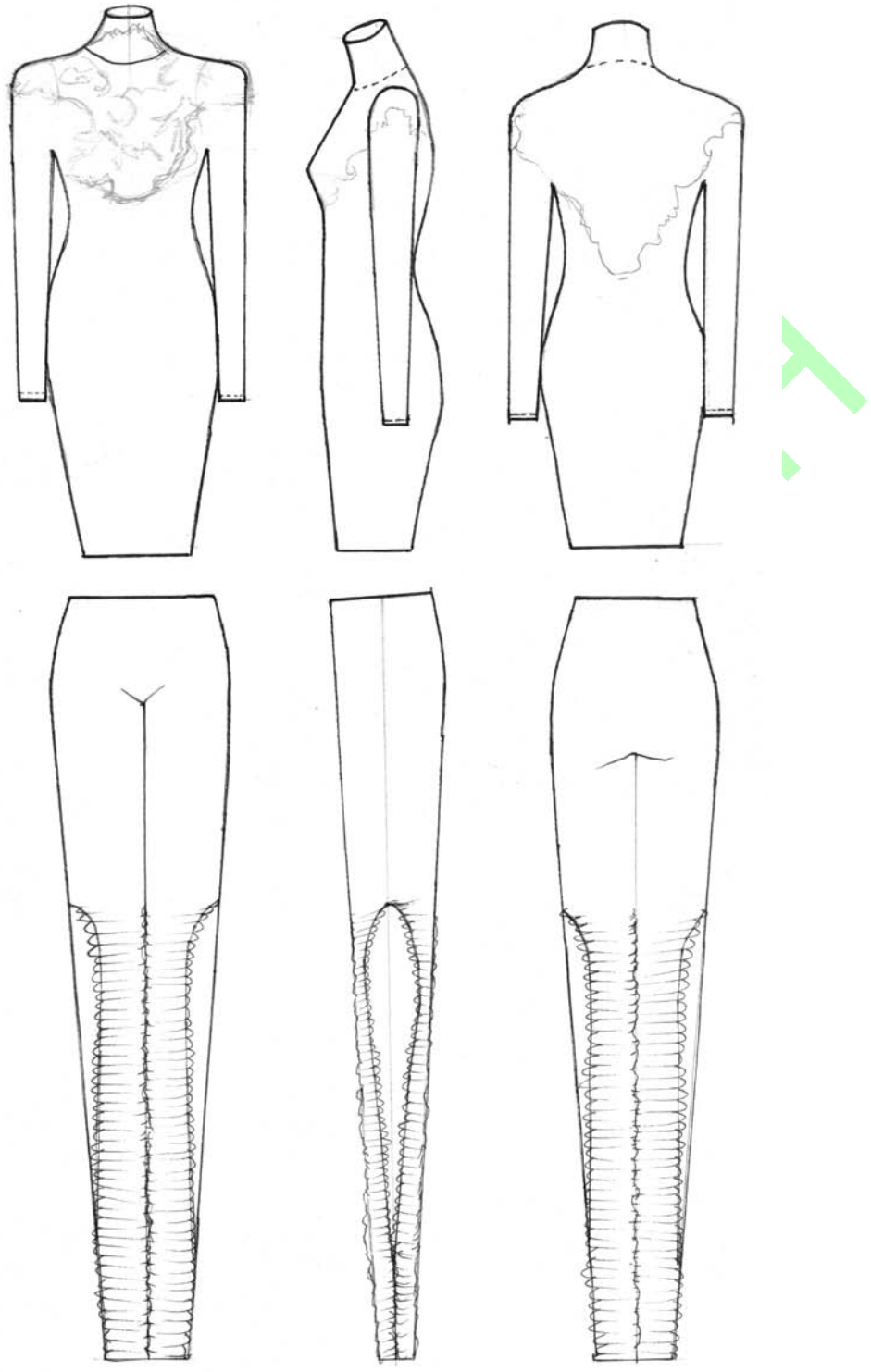


4.2.3 : Mẫu ba

HUTECH

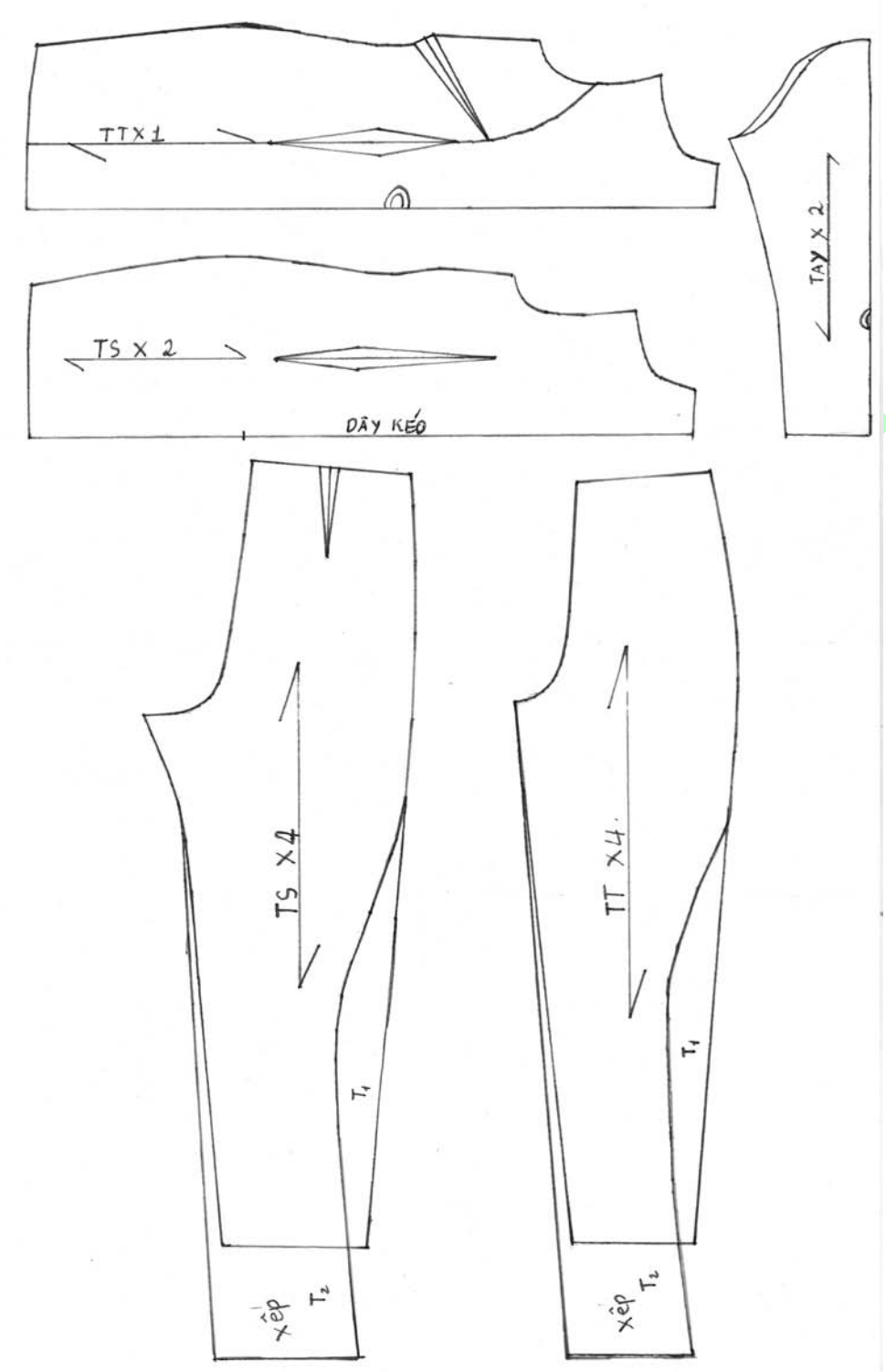


4.2.3.1 : Mẫu phẳng



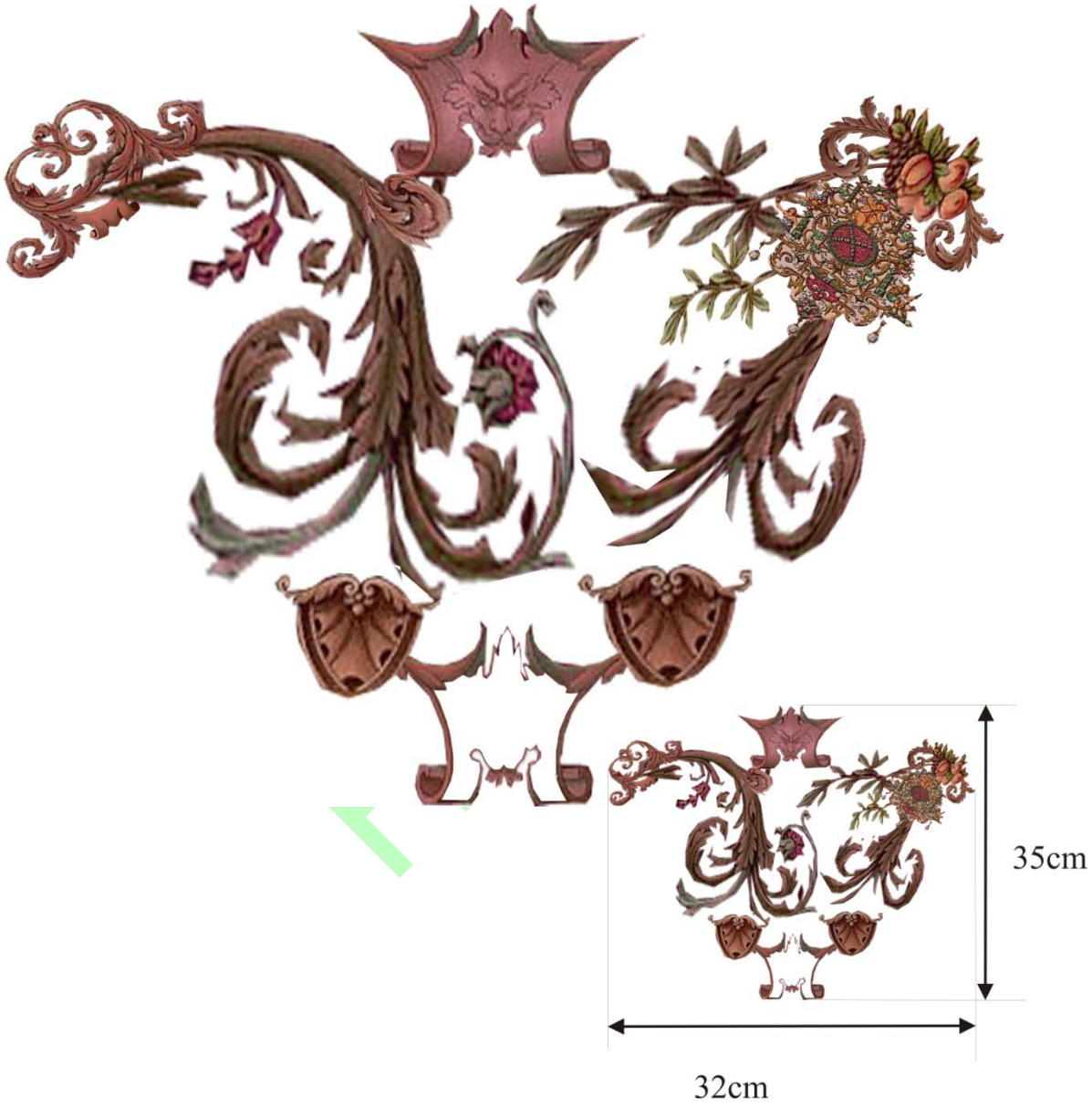
HUTECH

4.2.3.2 : Rập



HUTECH

4.2.3.3 : Mẫu thêu và kích thước thêu



HUTECH

4.2.3.4: Bảng nghuyên phụ liệu



HUTECH

4.2.3.5 : Sản phẩm



4: Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu lịch sử thời kỳ Baroque : Nghệ thuật , trang phục,đời sống tinh thần , đặc biệt hơn cả là hoa văn của thời kỳ này đã tạo cho tôi cảm hứng giúp tôi sáng tác lên bộ sưu tập " Baroque "

Trong bộ sưu tập này tôi tập trung nghiên cứu kết hợp ,các chất liệu ,màu sắc , đường nét ,from ,tỉ lệ trên trang phục mạnh mẽ đầy cá tính.

Tôi vận dụng kiến thức được học trên lớp để giới thiệu ý tưởng ,mục đích và các bước tìm hiểu nghiên cứu .

Bộ sưu tập " Baroque " của tôi đưa ra sự hài hòa về màu sắc và kết cấu trang phục nhằm đáp ứng nhu cầu cho những cô gái năng động cá tính và cho những ai có nhu cầu thưởng thức bộ sưu tập của tôi .

Tôi sử dụng những hoa văn có sẵn kết hợp với nhau ,áo bó điểm nhấn chủ yếu ở phần vai ,váy liền tới đầu gối,quần dài bó .Màu sắc chủ đạo là màu vàng đồng ,xanh đen.Tuy tôi sử dụng nhiều màu sắc nhưng trên một cơ thể vẫn hài hòa .Điểm nhấn trên trang phục là những đường nét trang trí bằng những mảng hoa văn thêu ,ủi ,đính hạt .Về chất liệu tôi sử dụng chủ yếu chất liệu mềm,co giãn như nhung ,ren ,thun…

Thiết kế của tôi mang tính chất mạnh mẽ phù hợp với những cô gái tự tin,năng động ,mặc để thể hiện cá tính .Tôi hy vọng bộ sưu tập này sẽ đem lại cảm giác thoải mái và hài lòng cho mọi người.Tuy nhiên do kiến thức và kinh nghiệm sáng tác của bản thân còn nhiều hạn chế cho nên không tránh khỏi những khuyết điểm .Với mong muốn đồ án được tốt hơn tôi mong nhận được những ý kiến đóng góp của các thầy cô và các bạn .

5.Tài liệu tham khảo

HUTECH